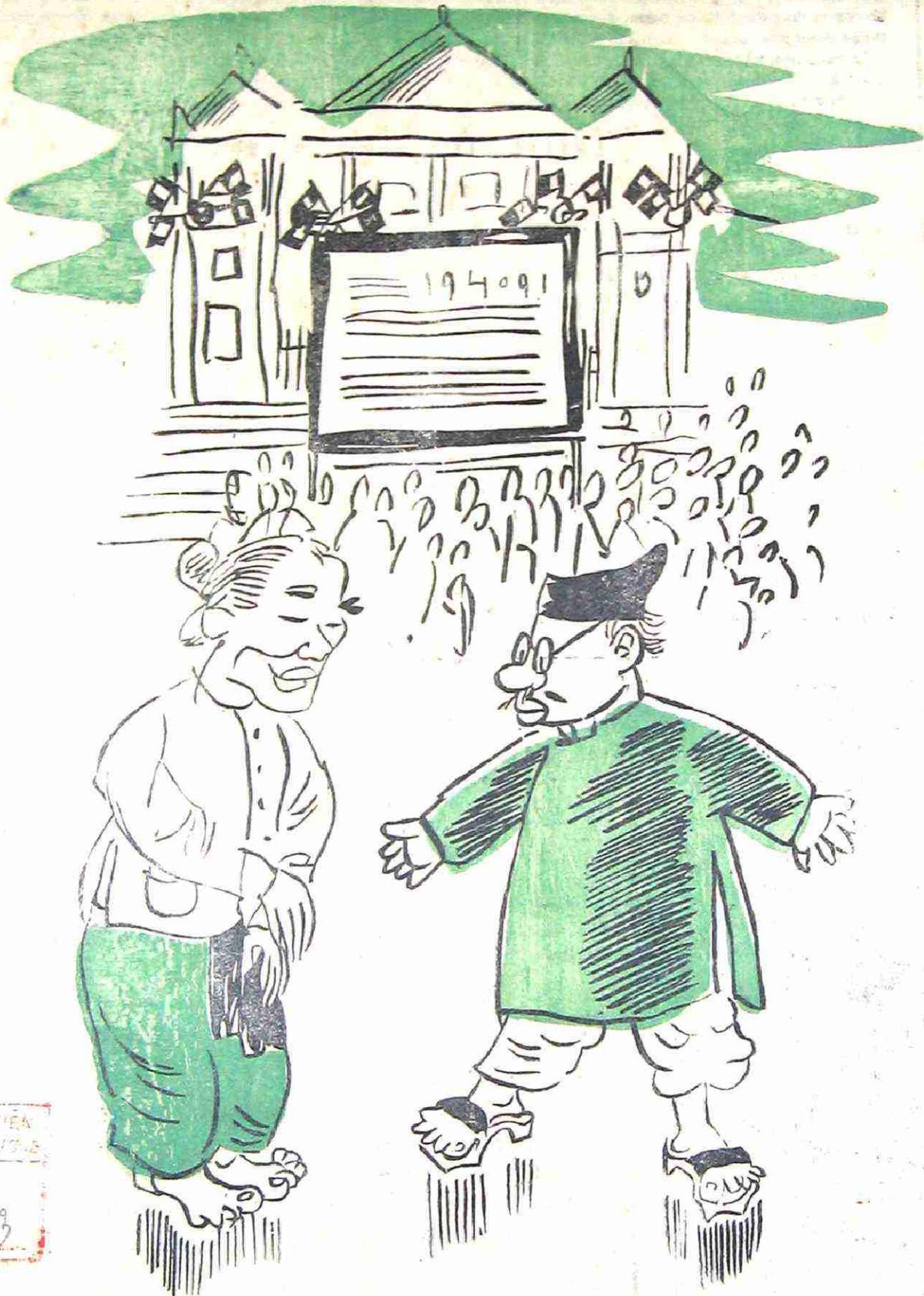


NGAY TAY



NĂM THỨ NĂM - THỨ
SÁY 6 JAVIER 1940
SỐ 195 - GIÁ 0\$12
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
40 ĐƯỜNG QUAN
TRĂNG - GIẤY NÓI 874



THU-VIỆN
TRUNG ƯƠNG
563

SỎ SỎ

- Thôi chết rồi! mắt tôi sáu vạn rồi!
- Thế à?
- Phải, lần này tôi quên băng đi không mua 1 sỏ Đông-dương nào

LU'ÔNG NGHI BỒ THẬN LE HUY PHÁCH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bệnh thận : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rục rầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tức ngực, hay đau lưng ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm bại thận khi mà sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, rớt quai đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng « Lương nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Lương nghi bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một hộp

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê Huy Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chứng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh đẻ, mau cả thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhợt nhạt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00. Kinh hành đúng hạn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lạ hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thảy các thứ thuốc Tây, Tàu, Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khổ Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khổ hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHÁCH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Chấp các tỉnh : Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đều đều cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phách

Phải chăng là một
bệnh **HAN V?**
KHÔNG
Bệnh di-tinh,
rối loạn kinh
vấn chữa khi
được
NHỮNG
phần chữa bệnh
thuốc
CÓ TINH
ICH THO
mới
chắc chắn
diệt tuyệt.
VÕ ĐÌNH ĐẢN
CHOLON-SAIGON-PHENH
AN-HOÀ
8, CANTONNAIS, HANOI

Vì trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lậu, Giang-Mai, Hạ-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rứt gân, Lở loét, v. v...) và nguy cả tinh thần) Nọc độc lam đi luy đến nơi giàng. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

131, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu Op.60, Giang-mai Op.70, Hạ cam Op.30 một hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Quần áo dệt Cécé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

OUVERTURE
LESAMEDI 14 OCTOBRE 1939

CABINE PROPHYLACTIQUE

du Docteur HÝ

Ancien Interne de l'Hôpital
St Lazare de Paris

Spécialiste des
maladies vénériennes

Ouverture en permanen
ce la nuit de 22 heures
à 6 heures du matin

Pour tous soins préventifs con-
tre les maladies vénériennes
(Bà phòng bệnh hoa-liều)

N° 2, RUE LLE HỘI-VŨ

TIN MỚI

JOURNAL QUOTIDIEN D'INFORMATION

Một cơ-quan mới : tinh-thần mới, thề-tài mới, khí-cu mới.

XUẤT-BẢN VÀO TRUNG-TUẦN THÁNG JANVIER 1940

Số đầu ra đặc-biệt 8 trang bán 3 xu

TIN-MỚI

Tờ báo hàng ngày thứ nhất tổ-chức như một tờ báo lớn bên Âu-Mỹ.

In bằng máy in giấy cả cuốn Rotative, chữ linh-sảo, tranh ảnh đẹp.

Không kèm những tờ báo đẹp bên Pháp

TIN-MỚI

Có bộ biên-lập lựa lọc, bộ thông tin lan-hạt và sàng suốt : đăng tin tức hàng ngày ở các địa-phương, tin toàn thế-giới nhanh hơn các báo khác, lại chú-trọng về mỹ-thuật tân-chương; có trang riêng cho các bà, cho trẻ em, về chiếu bóng, về thể-thao. Sẽ đăng truyện ngắn, truyện giải, những thiên phóng-sự, điều-tra, v. v. của các nhà văn có tiếng, và tranh của các họa sĩ Tô Ngọc-Vân, Nguyễn Đỗ-Cung, Lương Xuân-Nhi, v. v.

TIN-MỚI

Mỗi ngày ra 6 trang, giá 3 xu

Thứ bảy ra 8 trang, 4 xu

có những số đặc-biệt, số chủ-nhật và ngày lễ và kh cần sẽ ra nhiều bản trong một ngày.

Số Tết năm nay sẽ phô bày hết tinh hoa của một tờ báo Việt-nam

MUA DÀI HẠN

Ở Hanoi có thể giá 2\$00 một tháng
cho đến hết 10\$00

Một năm

10\$00

Sáu tháng

5\$50

Mua năm sẽ nhận được cả số đặc-biệt, số chủ-nhật và ngày lễ

Đang quảng-cáo ở Tin Mới, xin giao-thiệp với ông Nguyễn Trọng-Trạc, giám-đốc phòng Quảng-cáo Mỹ-thuật (Directeur du Comptoir Publicité Artistique) đặt ngay ở tòa báo.

Trong việc xếp đặt và trưng bày quảng cáo ở Tin Mới, phòng Quảng cáo Mỹ-thuật sẽ dùng những phương-pháp mới để thực-hiện một thề-tài mới chưa từng thấy ở trên các báo hàng ngày.

Có họa-sĩ riêng nom riêng về phương d ệ n y thuật cho những quảng cáo đăng ở Tin Mới.

Lối quảng cáo mỹ thuật của Tin Mới sẽ mang lại cho các bạn những kết-quả tốt và nhanh chóng. Vì đang quảng-cáo ở Tin Mới chắc chắn là nhiều người sẽ đề ý tới.



CUỐN SỐ



Hà Đông. — *Lâu không được ăn thịt lợn, Nhị và Tang thấy nhớ, một hôm lợn của Thường đang ở vùn trong ruộng khoai, Nhị và Tang nhảy xổ ra, tóm lấy đuôi kéo về, để xuống cắt tiết, làm lòng, để đánh chén. Chưa kịp nếm miếng nào thì bị lý dịch áp đến. Mỗi chàng hai tháng tù. Thành ra lại phải nhớ thịt lợn ít nhất là hai tháng nữa, nhưng được cái hột ăn thịt thì được ăn cá. Cá mắm nhà pha.*



Hải Phòng. — *Bà lý Tầm ở Đông-khê, góa chồng, được phong «Tiết hạnh danh nhân». Bà sửa con lợn, trước tế Thần-hoàng sau kính các cụ kỳ hào sởi rượu, ông Thần hoàng không tỏ ý gì cả. Nhưng các cụ Xúm nhau quanh con lợn, nhao nhao lên chế lợn không được to rồi nhất định không nhận lễ. Bà lý Tầm cho kiêng lợn về. Lợn vừa rời khỏi đình độ vài thước, các cụ lại nhao lên cự nhau đã làm xây bửa chén. Hai cụ ba cụ, tất tả không kịp xô chân vào giày, chạy chật cả khăn đuôi theo lợn của bà lý Tầm, năn nỉ bà đem nó lại tế thần. Bà lý nhất định không chịu. Các cụ tức giận tiếc ngợ!*



Hanoi — *Một thiếu niên vào sấm tự tử. Theo thơ tuyệt mệnh, cậu bị cha mẹ ép lấy vợ, bắt bỏ vợ, rồi bảo cậu «chết đi!» Cậu chết. Cả đêm trước, người bác mệnh không ngủ, xuất sáng ngâm kiêu lấy đi lấy lại câu: «Lam con trước phải đến ơn sinh thành!»*

của TÔ-TỬ

Kiểm duyệt bỏ một tranh

Thuộc tây, thuộc nam

VẤN đề thuộc Tây, thuộc Nam đã được Đại hội nghị kinh tế bàn đến.

Ba đạo nghị định mới định chuẩn chỉnh lại nghề bán thuốc bắc, những người lo thì hành một cách vội vàng sẽ có thể làm cho dân nghèo không có thuốc mà dùng mắt.

Vi vậy, đại hội nghị đã bằng lòng chuẩn y một bản đề nghị như thế này: «Chiều chỉ việc hạn chế nghề làm và bán thuốc bắc cùng thuốc nam do mấy nghị định mới ban bố có thể gây ra trong dân chúng bản xứ một sự nôn nao mà ta phải tính đến.

«Chiều chỉ không nói gì về việc kiểm soát có cần hay không, tình hình trong xứ ngày nay chưa thể làm cho khắp dân ở đây ai cũng dùng được thuốc tây.

«Chiều chỉ dân bản xứ không có thể bằng chắc không có thuốc men mà họ cần dùng được;

«Đề nghị rằng: «Việc thi hành triệt để mấy đạo nghị định kia hơi sớm quá, và nên tìm những phương pháp chăm chú để thi hành từ từ và để đi một cách điều hòa từ chế độ cũ sang chế độ mới».

Vậy các ông lang sanam chưa lấy gì làm lo lắng, nhưng các ông cũng nên cố mà bảo nhau tìm cách nâng cao nghề lên một chút, và nhất là tìm cách biết thế nào là một ông lang hiệu nghề và một ông lang bảm... cần phải mời về vườn.

Đông dương vắng vẻ

NOI về cảnh đi dân, đã có lần chúng tôi nói đến sự nhân dân san sẽ không đều ở Đông dương; nơi thì quá đông đảo như tỉnh Thái Bình nơi thì vắng vẻ đi hàng ngày cũng không thấy bóng người như ở bên Lào. Và chúng tôi mong việc di dân đầu tiên, và việc di dân ở miền đông đức đến những miền khoáng dã trong xứ, nhất là những miền khoáng dã nước ít độc hơn cả.

Một bài của báo Le Courrier ở Hai-

phong gần đây, cũng tìm thấy sự nhân chân kia: Đông-dương là một xứ ba phần tư bỏ hoang. Trung kỳ có 147.600 cây số vuông, mà gần nửa là một bãi sa mạc; độ 30 ngàn cây số vuông chỉ có 10 người trong một cây số, 33 ngàn có ít hơn 20 người một cây. Nam kỳ thì người ở đều hơn; chỉ có miền Biên-hòa Baria, và phía nam là thừa thớt người ở quá mà thôi. Bèo cao Mên, quá một nửa chỉ có dưới 10 người một cây số vuông qua một phần tư chỉ có độ 12 hay 13 người một cây số, và chỉ có độ một phần năm là tám tám có người ở. Ngoài Bắc kỳ một nửa cũng chỉ có độ 18 người một cây số. Còn Ai-lao, thì tuy rộng gấp hai Bắc kỳ, mà chỉ có độ 4 người một cây số vuông, có nhiều nơi hoang chỉ là rừng hoang cả. Nói tóm lại đất Đông-dương rộng 740.400 cây số vuông thì đến 416.700 cây số bỏ hoang, 100.700 cây số chỉ lơ thơ 15, 20 gười một cây. Kết quả: Đông dương là một xứ 9 phần mười bỏ hoang và nghèo nàn.

Sự thực là vậy, ta cần phải có can đảm nhìn rõ, để mà tìm cách chữa dần sự chênh lệch ấy đi. Công cuộc di dân cần phải theo đuổi một cách liên tiếp để cho nhiều nơi không có nạn nhân mầu trong khi nhiều nơi khác hoang phế như bãi sa mạc.

Ngã nước

NẾU ta tự hỏi làm sao ở Đông dương, ở Bắc kỳ chẳng hạn, có nơi người ở quá đông mà nhiều nơi là rừng rú hoang phế, thì nào ta cũng tìm thấy một nguyên nhân chính: sởi dĩ như vậy là vì nước độc ở những miền hoang phế. Số người bị sốt rét rừng mỗi năm rất nhiều, và ở những nơi hoang vu, bệnh ấy lại phát ra rất chóng.

Bệnh sốt rét rừng không phải chỉ riêng là một tai ách của ta. Bệnh Ý-đại-lợi hay ở châu Phi, bệnh ấy hoành hành cũng rất dữ. Thậm chí có năm ở một miền kia ở Pái châu, nhiều người bị ốm đến nỗi đồng áng bỏ cả.

Vi thế nên ở khắp nơi, người ta đương tìm phương pháp trừ khử cái tai nạn chung ấy. Một phương pháp giản tiện là phương pháp uống «kỳ ninh» theo lời khuyên của Hội Quốc

ĐÃ CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGAY MỜI

TIÊU-THUYẾT Một cuốn: Op. 55

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 1p. đến 2p. 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của: HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sica Họa. Giá Op. 10

va việc

CÂU CHUYỆN

hàng tuần

Để phòng bệnh ấy, thì cứ mỗi 24 giờ uống 40 centigrammes và để chữa bệnh, thì uống 1 gramme hay 1,20 mỗi ngày trong 5 hay 7 hôm. Gần



cách ấy để trừ nạn sâu ăn lá cây, nhưng người ta có thể đem cách ấy mà trừ diệt cái nạn sốt rét rừng ở những miền mà người ta dự định đi đến.

Hoàng-Đạo

Bắt đầu từ số sau sẽ đăng :

Một vài quan niệm về Mỹ - Thuật

Trong số sau :
Gác cho thuê
đoàn thiêu của ĐỒ-BỨC-THU

Cải chính

Trong số báo kỳ trước, ở trang tranh khôi hài, đầu đề « *Tim cảnh hừng* » xin đọc là : « *Tim cảnh hừng* ».
— Câu : « *Chết ! chị làm sao thế kia* » ở tranh số 6, xin xếp vào hàng đầu ở tranh thứ 4.

đây, người ta lại tìm ra một phương pháp để phòng nữa : là một chiếc phi cơ đem theo một thứ thuốc có nhà ngồn hay đến những vùng nước tù hãm, là nơi muỗi sinh bệnh sốt rét sinh nở tung thuốc xuống để trừ diệt muỗi và chúng muỗi đi. Bên Mỹ họ đã dùng



RÀN Âu chiến đang mở rộng chiến tuyến về phạm vi.

Kể từ buổi đầu thì chỉ có bốn nước đánh nhau ở hai chiến tuyến. Đức chống với đồng minh Anh, Pháp ở phía tây và xô-lan Ba-lan ở phía đông.

Nga đem quân vào Ba-lan và tự nhiên số các nước đánh nhau thành năm, mặc dầu Nga tuyên bố vẫn giữ trung lập.

Đến nay Nga lẫn Phần-lan. Việc này là một việc rất quan trọng tuy Phần-lan chỉ là một nước nhỏ có gần bốn triệu dân. Là vì nó có thể kéo thêm nhiều nước dự vào cuộc Âu chiến.

Trước hết nước Thụy-điễn, Na-uy và Đan-mạch, ba nước láng giềng nước Phần-lan sẽ không thể đứng yên mãi được. Họ biết rằng Nga mà nuốt trôi Phần thì số phận họ sẽ chẳng ra sao, không mất độc lập về mặt chính trị cũng sẽ mất độc lập về mặt kinh tế.

Bởi vậy ba nước ấy đã phải ngầm ủng hộ nước láng giềng bị nạn, tuy rằng ở ngoài mặt họ vẫn tuyên bố đứng trung lập. Họ sợ Đức vin cớ để lôi thôi với họ. Nhất nay thấy nước Phần kháng chiến hẳn hoi, họ càng gửi kíp khi giới và binh lính sang giúp.

Thế là chống chọi thế nào chiến tranh cũng lan lên phía bắc Âu châu, vì chắc chắn ba nước Thụy-điễn, Na-uy, Đan-mạch sẽ phải bắt buộc tuyên chiến với Nga.

Trước ba nước ấy, nước Anh đã hẳn như tuyên chiến với Nga rồi. Từ khi có chiến tranh đến giờ Nga và Anh vẫn chưa tuyệt giao, vì Nga luôn luôn tuyên bố đứng trung lập. Nhưng mới rồi Anh vừa trình với hội Quốc-liên rằng thế nào Anh cũng xuất lực giúp Phần-lan, không để một nước nhỏ trong hội Quốc-liên bị một nước lớn xâm chiếm. Anh giúp Phần tức là đánh nhau với Nga.

Đó là ở phía bắc Âu châu.

Ở phía Nam Âu châu thì vừa xảy ra lại kinh thành La-mã một cuộc biểu tình thân thiện Phần-lan và bài xích Nga-sô-Viết, khiến Nga gọi sứ thần về nước. Ý cũng gọi sứ thần ở Mạc-tư-khoa về. Hai nước chưa hẳn tuyệt giao là có lẽ vì Đức cố điều hòa. Nhưng người ta có thể biết trước rằng Đức khó lòng vừa thân với Nga vừa thân với Ý được. Năm nay là năm thứ hai cuộc Âu chiến đấy, cũng như năm 1915 trong trận

trước, năm nhập cuộc của nước Ý-Ita-ly. Mà Ý năm nay mạnh hơn Ý năm 1915, nên người ta đặt vào Ý rất nhiều hy vọng.

Còn ở bán đảo Balkans, và hai nước Bỉ, Hà ?

Cũng khó lòng thoát khỏi không lâm vào chiến tranh được. Vì Đức vừa đe dọa : « Vào bên nào thì dứt khoát đi, không được đứng trung lập nữa » Đức nói thêm rằng chính nước Hoa-kỳ và nước Ý cũng không thể gọi là hai nước trung lập, đó chỉ là những nước không đánh nhau mà thôi. Và Đức kết luận không thể có những nước hoàn toàn trung lập được.

Những nước bị dọa nạt dữ nhất là nước Lô, nước Bỉ và nước Hà.

Đức dọa thế một là muốn kéo ba nước nhỏ kia vào cánh với mình, điều ấy thì khó lòng, hai là để lấy cớ xâm lấn các nước ấy.

Một mặt Đức dọa nạt các nước nhỏ, một mặt Đức lại liên công hòa bình một lần nữa, nói-nếu không xong thì Đức sẽ hợp tác binh bị với Nga để đối phó lại phe đồng minh.

Anh yên lặng lặng số binh lên 2.750.000.

Đó có phải là câu trả lời của anh không ?

Xét các việc đã xảy ra, ta có thể đoán năm 1940 này chiến tranh sẽ kịch liệt hơn trước nhiều, và có lẽ tất cả các nước Âu châu sẽ bị lôi cuốn vào cuộc chém giết.

Những bài diễn thuyết vận động hòa bình của ông Roosevelt, ông Mussolini và đức giáo hoàng sẽ là mấy chén nước rưới vào đồng lửa đang bùng cháy.

Khái Hưng



— Nhà tôi đời ly-dị, tôi cũng vậy. Thật là lần đầu nhà tôi đồng ý với nhau.

NGAY NAY

« Số Mùa Xuân »

1940

44 trang, in trên giấy tốt. Giá Op50

TUY GIẤY BÁO TRONG NĂM NAY RẤT KHAN VÀ XẤU CHÚNG TÔI BẢ DÀNH RIÊNG MỘT SỐ GIẤY TỐT ĐỂ IN SỐ MÙA XUÂN.

TRANH PHỤ-PÂN « DUỐI HOA » của Họa-sĩ TRẦN VĂN-CÂN, 8 màu, in trên giấy láng, dày và trắng, do nhà in Viễn-đông in.

ÉLÉ « BA THIẾU-NỮ » của Họa-sĩ TÔ NGỌC-VÂN, 5 màu, giấy rất dày và mịn, cũng do nhà in Viễn-đông in.

NHỮNG SỐ BẠC-BIỆT ĐẸU IN TRÊN BÌA VÀ GIẤY THƯƠNG HẢO-HẠNG

Toàn thể « Số Mùa Xuân 1940 », vẽ giấy, bìa, tranh phụ bản, cùng việc ấn loát, là một công trình Mỹ thuật và Ấn loát có giá trị, rất xứng đáng với sự hoan nghênh của độc giả và lòng tin yêu của các bạn.

Tuy tình thế hiện giờ có khó khăn về mọi phương-diện Ngày Nay vẫn cố sức xuất bản một tập báo hoàn toàn và đầy đủ ; cái giá Op.50, đối với giá của các vật liệu và phí tổn năm nay chứng tỏ rằng N. N. đã chịu thiệt thòi nhiều trong khi xuất bản Số Mùa Xuân.

CÁC BÀI VỞ PHẢI GỬI ĐẾN TRƯỚC 17 GIỜ NGÀY 7 JANVIER (Xem thể-tệ ở các số trước)

Trong số sau sẽ đăng hình chụp phụ-bản và bìa N. N. S. M. X. — N. N. S. M. X.

Sách dự thí Giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn 1939

H. D. V. của Ng. H. P. — Ng. của Ng. T. H. — Đ. T. của N. Á — B. T. của B. V. H. — Y. của V. H. — L. T. của V. H. — V. T. Đ. của L. V. T. — L. G. của H. H. — T. K. của A. M. — T. T. của Vô Danh. — T. L. của H. Q. — N. của P. H. — M. T. M. của Ng. v. T. — P. H. R. của M. T. — H. Đ. M. của H. V. — N. T. của Ng. Đ. T. — L. T. N. của H. Đ. — T. T. của G. G. — V. D. của Vô Danh. — N. Đ. K. T. của Ng. v. H. — T. V. của Tr. Q. — H. Đ. M. của B. K. — H. T. T. của G. G. — H. G. M. R. của Tr. G. H. — N. G. T. của V. T. H. — B. Đ. N. của V. G. T. — N. V. T. của Ng. D. D. — G. L. của Ng. G. — T. M. của D. P. — C. T. của C. K. — B. H. của Q. L. — T. T. của K. T. B. S. H. — H. H. T. của B. N. L. — G. N. của K. H. — G. K. H. của N. B. D. — N. S. T. L. của T. Đ. — G. T. của H. B. — G. X. của H. A. T. — M. B. của K. V. H. — S. V. của C. Đ. — T. Y. Đ. của Ng. Đ. — H. D. của Ng. T. H. — B. T. Q. của A. T. — V. S. của Ng. Đ. L. — T. H. M. của Vô Danh — S. T. của P. N. — T. N. R. của H. V. — L. S. V. N. của Ng. B. D. — T. H. T. của Ng. V. A. — H. Đ. của Ng. T. L. — N. T. T. L. của V. L. T. — H. P. T. P. Đ. H. Đ. của M. P. T. — L. L. của M. P. T. — K. G. của M. P. T. — M. H. của Vô Danh — P. S. T. của H. N. — L. Q. của T. L. — T. L. của T. V. — R. Đ. của T. M. N. — Q. T. C. E. N. của T. M. N. — T. L. T. của K. V. — T. của T. V. T. — T. N. của N. V. V. — C. B. của Ng. P. — T. T. của Q. T. — N. D. C. của T. L. — D. K. Q. N. của A. Đ. — T. M. của N. G. — G. T. của T. P. — S. N. của N. V. B. — T. L. của B. N. — N. Đ. của H. L. G. — T. S. của N. N. — U. U. của T. Q. — L. N. của M. V. — C. N. Đ. của N. M. Đ. — V. T. L. của C. Đ. — T. của X. T. — T. X. của V. T. — T. G. D. của N. V. — T. T. M. của T. L. — T. T. của T. A. — S. của L. H. Q. — S. C. của T. N. — N. S. của T. N. — Ng. Y. của H. K. — G. N. P. của B. S. — T. T. của Đ. H. — D. H. của Đ. G. — B. M. của N. H. — H. R. L. V. của Ng. V. — Ng. Ng. của T. H. — T. G. T. của V. T. G. — T. H. R. của T. H. — H. D. của H. V. H. — H. T. của Ng. B. — M. N. M. của Đ. T. Đ. — N. Đ. B. của Đ. T. — P. N. của T. T. — S. S. của V. V. T. — G. G. của A. L. — N. H. T. của Ng. T. — G. Đ. C. của T. T. — Đ. H. R. của V. O.

Cùng ông Ng.-O., Hội-Đức, Bồng-Sơn. — Quyền M. G. M. ông nói trong thư chúng tôi chưa nhận được.

Ngày tuyên bố kết quả : tháng Mars 1940

T. L. V. Đ.

ĐIỀM SÁCH

«SÔNG THO»



A dùng hai tiếng «nguồn thơ» để gọi cái cảm hứng du dương nó xui ta nói năng hay sứt sùi bằng những câu có vần có điệu. Khi cái cảm hứng đó dồi dào, ta mới là «nguồn thơ lai láng». Đó là lối vi von nhảm tài rở.

Cô Tôn nữ Thu Hồng không bắt chước ai. Thơ cô không chỉ là một nguồn. Thơ cô là một bể nước. Lại một bể nước có sóng. Đã biết cái thi hứng của tôn nữ thì sĩ sời nổi chừng nào. Tôi tưởng đến một người mang cả một trận giông tố bước vào làng thơ và những âm điệu của cô lúc nào cũng ở at như vũ như bão. Cái xứ sở hoa mỹ với những cô hoa mềm mại này chắc sẽ phải chịu những phen kinh hải sắc sỡ...

Nhưng nói vậy cho to chuyện đó thôi!

Nói vậy cũng để trên cột những nguồn sóng ngoa ngoét về ở ngoài bia. Những nguồn sóng bạc đầu, cuồn cuộn nổi lên như những khúc rồng và khiến ta lo rằng sẽ gặp trong cuốn thơ những trận phong ba dữ dội.

Thực ra thơ của cô Thu Hồng không có chi là dữ dội hết. Cũng không có chi khiến ta kinh ngạc. Đọc vài trang đầu ta đã thấy nhà thơ nói dối. Những chuyện cô kể cho ta biết đều là những chuyện yên lành, nhỏ nhúa và hiền lành. Và nhất là thực thà. Ta hãy nghe cô nói những điều ước mong trong hồi thơ ấy:

Cũng cả nhiều đêm gió rít vang,
Mẹ em ôm nũng thừ trong màn.
Em ngồi mơ thấy người xưa ước,
Nên có thi em cũng... ước trầu. (1)
Nếu có thì em ước mẹ lành

Cha cho nhiều bánh với nhiều tranh
Cành me cao quá, bên vườn bác,
Nghề nông sống cho em bé một cành.

Có phải không? Đó là những lời ngóng nghẹn xinh xinh của cô bé con thơ thỏ nói ra lúc ngồi trên gối một người lớn. Cô có một giọng ngây thơ rất thà ai để nhắc lại những kỷ niệm thuở ấu thơ. Có làm ta mỉm cười vì những điều đại dột của cô và chính cô cũng tự chế riễu trước:

Ai có như em, một ấu thời?
Đi tìm bướm bắt để nuôi chơi.
Búp bê đem làm, hơ cho ấm,
Lửa bẻ vào, (thời, cháy mất rồi!
(Trên đêm trang 7)

Lòng tưởng nhớ, nỗi thương yêu, niềm ước mong hay sự sầu muộn, ở cô đều có vẻ thơ đại và ngây thực. Vì thế những tâm sự của cô ta không thấy có gì lạ, nhưng ta thấy hay.

Em muốn thơ em, hoàn toàn vai
Đừng sầu lá rụng, khóc hoa rơi
Đừng than thở, tiếc ngày qua chóng.
Ước nguyện đánh không đạt nguyện
rồi
... Em thấy tràn lan những bất bình

Tìm mềm sau chỉ, kiếp diên linh
Anh-lai chôn lấp trong đêm tối
Cuộc sống nhiều khi chẳng của mình.
(Mảnh hồn thơ)

Ta lại thấy trong những lời chân thành đó một sự cố gắng diễn đạt rất ngoạn mục và rất khả dĩ, giống như vẽ chầu mây và những điệu bộ ngẫm nghĩ của một đứa trẻ ngoan ngoãn (tôi xin nhắc lại cái tí dụ lúc này) một đứa trẻ kháu khỉnh đang bập rờn thuật một câu chuyện cho ta nghe.

Sự đàng dột của lòng trẻ thơ mà cô yêu — và ta cũng yêu — ta còn thấy d ể ra cả trong những lúc cô suy nghĩ trầm ngâm và oghiêm nghị nhất:

Thừa biết mơ màng, nơi khổ hải;
Mộng đứng xây nữa có hơn không?
Lâm chi để dạ hoài vương vấn
Mỗi độ lùa song trên gió đong?
... Và cả hôm nay, tất cả đều
Trên đường lý tưởng lừng vang reo
Bao miền em ái hòa bên lý
Rào rạt về lên (!) tựa thủy triều.
(Trên đường lý tưởng)

Tâm hồn bình dị của nhà thơ này không có lúc mê mải diên cuồng. Cả đến khi yêu đương nữa:

Hỏi một người yêu « đã thấy gì
Khi lòng ai rợn với tình si.
Họ cười song chẳng lời phân giải
« Đóa hiền. Nào tôi có hiểu chi. »
Chỉ biết hôm xưa, một buổi chiều,

Cùng người trở chuyện chẳng bao
nhiền
Người đi tôi thấy sọ mong nhớ!
Và cảm quanh mình nỗi tịch liêu
(Thấy gì)

Nhưng con mắt trong sáng của thơ ngày kia đã trông thấy những vẻ đẹp nhẹ nhàng và cũng ghi chép được những hình sắc khá ái. Đây là mấy nét vẽ cảnh chiều hè, khá ái vì đơn sơ:

Trên hoa cánh phượng đỏ.
Sợi gương dứng bên bờ.
Nhuộm màu sông nhạt đỏ.
Nước im. Cảnh dật dờ.
... Khi nóng theo mặt trời
Hơi mát tự động bay
Hoàng hôn trang non dãn
Ria riu ve im lời,
Đây là một cảnh sông nước ban đêm:

Đèn lơ trên nước vệt dài
Lang thang kia chiếc thuyền ơi
sông chao
Gió qua, lá động ri-rào
Khuya trăng, chi chít muôn sao
dệt trời.
Và đây nữa, cũng cảnh đêm, những nét llih động đang chú ý:
Đêm. Trăng rạng rỡ soi
Thuyền ai, thong thả trôi
Đàn hát chảy theo nước
Không gian bỗng nổ cười.
(Giông Hương)

Đọc thơ của cô Tôn-Nữ-Thu-Hồng, tôi vấp luôn luôn phải những câu vụng về lủng củng. Đem câu, thì những tác giả sĩ sời oạng hoa những viên ngọc thạch nhiều. Nếu không thế, tôi còn phê nhiều câu nặng hơn cả những tảng đá ấy.

Nhưng, không phải là tiên tri, tôi cũng biết rằng cô thi sĩ này của nhiều hy vọng Nghệ thuật của cô sẽ sắc sảo lên nếu cô chịu luyện lời thơ hơn nữa. Đó là công việc cần thiết mà tôi chắc cô không lly làm quên ngại, vì cô là một người, hẳn thế, yêu cái nghiệp thi-sĩ một cách hết lòng.

Lêta

CÙNG ĐẠI LÝ

Xin nhắc đề các bạn Đại Lý biết cho rằng Đại-Lý nao mà đến 10 Janvier 1940 chưa trả hết nợ cũ, cũng những số báo còn giữ lại từ trước, thì nhà báo sẽ không gửi số Tết.

Xin nhớ kỹ! Khi nhận các số báo thường hoặc đặc biệt nếu thấy thiếu thì xin báo cho chúng tôi cùng nhà Bưu Điện ở tỉnh lý biết ngay để tìm cho ra lẽ vì đâu mà mất báo.

Xin các bạn nhớ cho.

Ngày Nay



« B A O »

Đảng ngoài và đảng trong

Một đố trước một nhà văn trẻ tuổi là ông Vũ Trọng - Can đã phát minh ra được cái ý kiến mới mẻ về sự lên lạc của thời tiết với công việc nhà văn: theo ông, nhà văn sẽ đi Bắc-kỳ hay viết tiểu thuyết vì thời tiết lạnh (ấy là nói trong mùa đông), nhà văn ở Trung-kỳ hay làm thơ vì thời tiết ở đây ôn hòa (ấy là về mùa xuân), còn nhà văn ở Nam-kỳ lại thích bàn chính trị vì trời trong ấy nóng.

Người ta chưa hết ngạc nhiên về những điều mới lạ và sâu xa ấy, thì trong Hanoi lần nữa mới xuất hiện, ông Lưu Trọng Lư, cũng nhà văn, lại cho chúng ta biết một điều mới lạ hơn.

Ông bảo: « Về vào chương, một phần lớn hy vọng của tôi muốn (mới muốn thôi) quay về phương nam. Tôi đã từng nghĩ: chỉ những người đảng trong ấy may ra có thể đưa lại được cái gì mới mẻ, khác lạ, một cái gì sâu sắc cho văn chương». Bởi vì « chúng tôi là một thứ dân mới mẻ... chỉ cái thứ dân đã lông bông, đã đi nhiều, đã «giang hồ» nhiều... cái dân ấy mới có thể dựng được những cái lớn lao, những cái sâu xa lạ gì... »

Và ông kết luận: « Người « đảng trong » như kẻ viết bài này chẳng hạn, thật đã khéo chọn cái miếng đất của mình mà ra đời. »

Chúng ta đồng ý với ông ở chỗ đó. Còn sự phát minh mới mẻ của ông thì ta chưa có thể biết rằng đúng hay không được, tất phải đợi xem cái « tương lai lai láng của tâm hồn phương nam » như ông nói.

Nhưng ngay bây giờ đây, chúng ta biết được điều này chắc chắn: là nếu cái thuyết đảng trong của ông Lưu mà đúng, thì chính sự nghiệp về văn của ông là một cái thí dụ sai nhất vậy.

Sạch sẽ một chút.

Cũng trong số Hanoi lần nữa ấy có một mục đề là « Cuốn sổ tay », và người viết mục ấy ký tên là Bút Sắt. (Cũng trong tờ báo mà có cả Thiệt Can (gậy sắt) và Bút Sắt thì

chắc là rần rồi lắm!). Mục ấy phê bình về văn chương của mấy tập thơ mới xuất bản. Bút Sắt thật sắt đá lắm, ông thẳng tay, và lại... hómỉnh nữa.

Trích đoạn bài tựa của ông Đức Bộ, một nhà thi sĩ mà Bút Sắt cho là xoàng, ông Bút Sắt để lên vào hai chữ (v. ch.) trong dấu ngoặc, rồi chú thích ở dưới thế này:

« Chú thích của Bút Sắt — Xin các ông thợ nhà in đừng sắp lộn chữ « v » ra chữ « w », và đừng bỏ quên chữ « h », kẻo ông Đức Bộ lại khép tôi vào tội « gian lận văn từ » thì thật khổn !... »

Lỗi trào phúng ý nhị và kín đáo thế. Ấy ông Bút Sắt có ý lú cho người đọc thấy hai chữ w. e., ông dùng mà lại không dùng, không dùng mà lại hóa dùng. Thật là thần tình quá.

Chắc nghĩ ra mưu mẹo ấy, ông Bút Sắt lấy làm khoái trí lắm. Chỉ đáng buồn cho ông Đức Bộ: vì nhà thi sĩ này ít ra cũng « chỉ làm thơ xoàng mà thôi. Ông không hóm đến như thế. »

Ông Bút Sắt còn bảo thêm nhà thi sĩ: « Tôi cũng xin đóng cuốn « v. c. » (nguyên văn Bút Sắt) của ông (Đức Bộ) lại, không dám xem nữa, không dám chép vào cuốn sổ tay này nữa. Vì, thương ông, thật thế, thương ông ! »

Thương ông ? Vàng chính thế, độc giả chúng tôi cũng thương ông lắm.

Rồi ông Bút Sắt kết luận thờ dài: « Hỡi ôi ! vào thơ như thế mà có kẻ dám nêu nó lên là « văn chương » đấy. »

« Văn chương gì văn chương ấy ! » Gọi nó là « văn chương » cũng còn dễ dãi quá, bởi vì trong « văn chương » còn có chữ văn.

« Cuốn văn chương của ông Đức Bộ không đáng cho người ta gọi là văn chương nữa. Tôi muốn tìm một tiếng khác để chỉ cho đúng nhưng tìm không ra. »

Tôi, tôi cũng muốn tìm một tiếng để gọi lối vào Cuốn sổ tay của ông Bút Sắt, mà tìm mãi không ra tiếng gì.

Nhưng ông Bút Sắt ông ấy đã tìm ra rồi. Thiệt-Sĩ



— B A I
Đức là thứ
bài gì mà
nước Anh
cổ-động đư
vậy bác ?

KỶ SỰ :

TÍNH HAM HỌC của VUA TỰ-ĐỨC

NOI TÔI là cụ Chu-Tư Nguyễn Năng Kiêm, sinh năm Đinh-vị đời vua Thiệu-trị, thọ chung năm Quý-dậu (tho 87 tuổi ; 1847-1933) đỗ Cử-nhân khoa Bình-tý triều Tự Đức năm thứ 29, khám-lức nhập-các, sơ thọ hàm Lâm-viện Thừa-Chỉ, sau làm quan trải mấy phủ Thuận-Thành (Bắc-ninh) Diễn-châu, Tương-duong (Nghệ-An) về hưu dưỡng; có thuật cho tôi nghe chuyện sau này có phần lý thú: « Đức vua siêng năng mà ham học lắm, xem sách đến nửa đêm là thường. Có khi đã khuya lắm mà Ngài còn sai quan nội giám ra ban hỏi các thần. Nội các lúc ấy là cụ Trương-dăng-Quế cầm đầu. Mỗi đêm phải có một ban túc trực ở trong các phòng khi đức Ngự có phán hỏi điều gì. Mỗi đêm như thế năm, sáu người. Có người thức có người ngủ thiu thiu, nhưng phía cửa các thông vào cung phải để ngỏ, ngọn đèn dầu lạc gió dùa, ngọn lửa vẫn leo-lét, chấp chờn. Một hôm độ hai, ba giờ sáng nghe phía cửa các có tiếng động rồi nghe tiếng một vị thái giám hỏi: « Các cụ Các thần còn tỉnh cả chứ ? »

— Thừa công-công, còn tỉnh.
— Đức Hoàng Đế có chỉ.
Các cụ Các Thần tiếp chỉ mở ra đọc thì ra ngự thư mấy chữ Hán nghĩa rằng: « Ngài xem một bản sách, thấy có họ Khiêu, vậy họ Khiêu khởi thủy từ đâu ? Các thần phải tâu trình ngự lãm ». Rồi vị thái giám dừng đợi lấy tờ tâu. Các ngài thử nghĩ trong lúc tháng

thối, nửa sáng nửa tối, nửa thức nửa ngủ, con mắt nặng-nặng, tra sách chữ Nho mất nhiều thì giờ làm mà tiếp được lệnh vua bất ngờ như thế thì các cụ kinh hãi đến thế nào ? ! Hồn vía lên mây, về lo lắng hiệp lên trên các khuôn mặt, không dám báo-nhau các cụ đều lấy mỗi người mỗi trông sách về loại « tính thị làm nguyên » tìm lời lạc tào, đã hơn nửa giờ mà chưa tìm thấy một manh. Vị thái giám ngồi bên ngó thấy các cụ như thế, không biết vì thương hại hay cợt mỉa, bậm miệng đưa một nụ cười. May quá, độ một giờ-sau, một cụ tục được một bản sách thấy có chữ mấy chữ: « cổ lai vô hữu Khiêu tính giá, hậu thế hoặc dĩ nghệ vị tính » (xưa nay chưa có họ Khiêu, người đời sau hoặc lấy « nghệ » làm họ). Các cụ thật là hủ vía, nhệ nhõm khoan khoái cả người, mừng như bắt được vàng — (không vàng thì các cụ bắt được la ón) được lên tiên ! ! Vị hoàng đế viết bản tâu, vị nội giám đem về cung.

Về đến nơi, Đức-vua xem cách mỗi một chờ đợi lâu nên ngủ thiếp đi một bên long-án.

Vị thái-giám rón rén vào. Đức vua chợt tỉnh dậy.

Vị thái giám trình bản tâu. Phấn châu hôm sau vua triệu hai ông Khiêu năng Tĩnh và Khiêu năng Đạo vào ban hỏi. Hai ông tâu nguyên trước cơ ông tỏ hay kêu-rên nên người ta gọi là khiêu - ông, sau con cháu không hiểu rồi lấy họ là Khiêu, cho đến nay đã lâu đời mà thành họ (chữ nho khiêu là kêu, hiện nay còn những tiếng quán thoại: Khiêu: àn xin, khiêu nại: kêu kện; khiêu oan. v. v.

Tôi hôm ấy một vị thái giám lại đem bánh ngọt trong cung và hương trà ngự từ ra ban thưởng cho các quan các thần: « Hoàng Đế ban khen các Ngài học rộng và ban lễ các đồ giải nhiệt. » N. N. Lam

C'est écrit :

Tôt on tard vous achèterez des chemises à col BALEINÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15, Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ

140-142, Paul Bert — Naudinh

CHAY LOAN

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN-DEC, Directeur, 110 — Rue du Pont en Bois — HANOI

Tổng phát hành: Trung Kỳ: M. Lê Thành Tuấn, 119 Bđ Gia Long — HUẾ

Nam Kỳ: Minh Phương, 15A, Cité Văn Tân — HANOI

Các bạn nhớ đòi cho được cuốn NANG HANH VANG (tiểu-thuyết) của Vũ Trọng-Can
Giá 0p.70, cước 0p.21

ĐÃ CÓ BẢN

TIỂU THUYẾT

của

LƯU-TRỌNG-LƯ

GIÁ : 0 p 35

C UỐ C : 0 p. 21

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúe-khắc, ho có đờm trắng, xanh vàng, hơi thở, bình non có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc gia truyền của cụ Trịn Hải Long (nội tổ ông đồ học hào). Thuốc đã cứu đảng muôn ngàn người. Có 2 thể (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông :

TRỊNH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassoigne Tândinh, Saigon

C. C. K. P.

Một cuốn sách đầu tiên bằng quốc ngữ có trên một nghìn phương thiết-dụng ngay cho nước ta.

Sách Cứu-cứu Kỳ-phương của nhà thuốc Thượng-Dũ: xuất bản giấy gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hạng tốt, giá bán 2p.00 một cuốn. Trông về hình thức bề ngoài thì là một cuốn sách in rất mỹ-thuật đẹp đẽ ít có, mà nói về bề trong, thì thực là một cuốn sách đáng chú ý hơn hết. Vì trong sách đó có tất cả 16 bài ca sinh sản diệu quý, 6 bài thơ phá biệt các chứng đình saog và trên 1000 phương chữa đủ các bệnh bằng các cách giản tiện rất thần hiệu. Trên 1 nghìn phương thuốc thần hiệu đó, chúng tôi rất tiếc không thể kể rõ hết ra đây được, song có thể kể đại-lược được rằng sách đó có đủ các phương chữa từ các bệnh nguy-hiêm ngặt-ngheo cho đến các bệnh thông-thường giản-dị. Những tai-nạn như chết đuối, chết rét, chết nắng, chết thất cổ, cho đến các người an phải bùa mê, phải than mỡ, phải các chất độc hoặc nuốt phải kim, phải tiền, hóc xương, ngã bất tỉnh, gãy xương, hay bị rắn cắn, ong đốt, cũng đều có những cách chữa cấp-tốc rút máu-nhiễm. Những các tạp bệnh như các chứng đau đầu, đau mắt, đau tai, đau mũi, đau mồm, đau răng, đau cổ, đau lưỡi, đau bụng, đau lưng, rụng tóc, cho đến các bệnh giang-mai, các chứng đình-saog, các bệnh lậu, bệnh tiểu-tiên không điều, bệnh liệt-tương, bệnh hiểm maon sinh-dục, bệnh trĩ, bệnh lởi dom, bệnh sán quặng, bệnh thiên-trụy, thâu suy, phôi kém, không có một thứ bệnh gì là không có đủ các phương thuốc để chữa. Những phương linh-nghiệm chữa các bệnh dịch tả, dịch đau màng óc, đậu mùa, sởi và tất cả các bệnh kinh-nguyệt, sinh-sản của đàn-hà, các bệnh sài-đạn của trẻ con cũng đều có sưu làm biên chép đủ trong đó. Ngoài ra còn phụ nhiều bài chữa các bệnh quái lạ như đốt hình mặt người, các bà có bệnh thương tửi khóc thâm chung âm suy (bệnh ở trong âm-hộ có tiếng thờ phành-phạch), chứng cam vô cổ trẻ con... Những bài Tồn kim-đan, Thần-tiên Cư-tháng-hoan, Cứu-long-đan, Hy-đậu thần-phương, cũng tất cả các phương gia-truyền bí-thư cũng đều có chép đủ trong sách Cứu-cứu Kỳ-phương. Một điều đặc-biệt là sách C. C. K. P. còn có nhiều phương chữa cho người ta nhuận sắc mặt, tăng vẻ đẹp, đại khái như làm thế nào vẽ mặt hồng hào có duyên, tóc dài mà đẹp, tóc bạc trở lại đen... Thực là một cuốn sách đầu tiên bằng quốc-ngữ có trên 1 nghìn phương thiết-dụng ngay cho người ta mà hoàn-toàn như vậy.

Nếu nhà nào có một cuốn sách C. C. K. P. trong nhà: 1 là sẽ tránh được tất các tật bệnh hoặc tai-nạn xảy ra những lúc bất thần, 2 là hằng nắm sẽ bớt được một số tiền lớn chi phí về thuốc thang. Vì trong C. C. K. P. có đủ các phương chữa đủ các bệnh cho người ta rút dần-dị, bớt ít tiền. Vậy nên có mấy lời phân bình và giới-thiệu cũng độc-giả như trên. Ai muốn mua xin nhớ viết thư và gửi mandat về cho nhà thuốc Thượng-Dũ, 15, Mission - Hanoi.

CHÀNG ngờ vực tình yêu của chàng. Xưa nay chàng chưa ngờ vực tình yêu của một ai đối với chàng, mà cũng không nghĩ tới, không phân chất tình yêu của mình đối với một ai. Chàng yêu hay không yêu, thế thôi.

Nhưng lần này chàng ngờ vực. Có lúc chàng đã cố tự giải phần lòng mình và tự hỏi: «Mình yêu hay không yêu? Mình có thành thực yêu Lan không?»

Trước hết chàng thấy dễ dàng hiện ra trong tâm chàng một hình ảnh và một tư tưởng của hàng người nhẹ dạ: «Ta yêu Lan cũng như ta yêu Xuyên, yêu Yến. Có khác chăng nữa cũng chỉ ở chỗ tạm thời và vĩnh viễn...»

«Vĩnh viễn! chàng mỉm cười nghĩ tiếp, vĩnh viễn sống cạnh nhau vị tất đã là vĩnh viễn yêu nhau! Trái ngược thế có khi!» Chàng tưởng đến những gia đình, vợ chồng thù ghét nhau mà chàng quen biết. «Thế nào chả có nhiều lúc anh hay chị mong mỗi, ao ước cho nhau chết, để được thoát nợ đời! Họ dự định giết nhau, đánh thuốc độc nhau cũng chưa biết chừng, và nếu họ không đời được: mục đích của họ, là chỉ vì họ hèn nhát không tới nỗi đó thôi.»

Chàng thấy người đời toàn là nhân vật tiểu thuyết của Dostoievski cả. Có lúc người ta tốt, có lúc người ta xấu, đã đành. Nhưng người ta khéo dàn xếp bề ngoài, để trở nên một người nếu không tốt cũng bình thường sống trong khuôn khổ bình thường. Người ta sợ người đời chê cười và người ta sợ cả người ta, sợ lương tâm của chính mình, vì thế người ta không tự thú những tính tình quá bạo mà những người khác không dám có, không thổ lộ, dù ngấm ngấm với mình, những tư tưởng mà người đời đã cho là trái luân thường. Họ cố có một đời sống giống những đời sống ở chung quanh họ, đời sống ngấm ngấm bên trong cũng như đời sống biểu lộ ra ngoài, một đời sống giả dối.

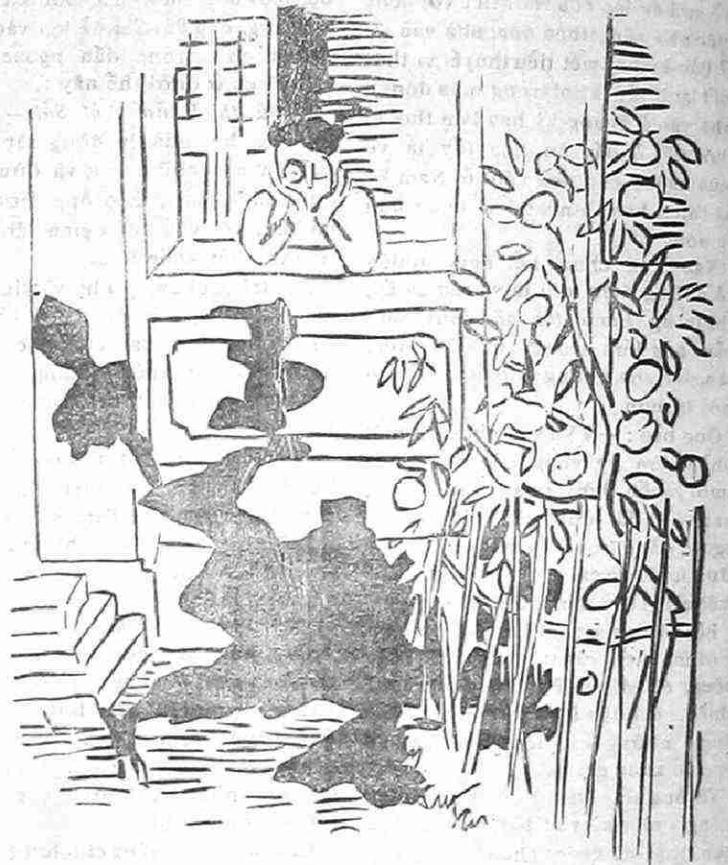
Một nhà tư tưởng nói: «Ai sống đến ba mươi tuổi mà không chán đời?» chàng thì chàng cho ít ai sống đến ba mươi tuổi mà không hoàn toàn giả dối đối với chính mình.» Là vì người ta muốn có một đời giản dị, bằng phẳng, khuôn mẫu, mà sự thực thì lòng người ta không bao giờ giản dị, bằng phẳng được: nó lên, xuống, ngoắt ngoéo, quanh co đến nỗi chính mình cũng không theo nổi, không hiểu nổi.

Vậy Nam muốn thành thực, thành thực một cách tuyệt đối và tự hỏi: «Ta có yêu Lan không? Ta cứ tự thú đi.» Và chàng chờ câu trả lời của chàng. Nhưng câu trả lời vẫn không đến.

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



Sự thực thì chàng vào yêu Lan, song tình yêu dần dần kém bớt, chàng cảm thấy thế, và chàng sợ một ngày kia chàng sẽ không yêu Lan nữa, như chàng đã không yêu Yến. «Lúc bấy giờ mình sẽ cư xử ra sao? Đối với Yến, một tình nhân, mình chỉ việc tuyệt giao là xong, như thế kể cũng đã khó khăn rồi. Nhưng đối với Lan, một người vợ...»

Nam rùng mình không dám nghĩ tiếp. Và sợ buồn phiền vào vợ, chàng cất tiếng cười như vui thú đến trong tâm trí chàng. Chàng thấy đối với Yến chàng là một người thuê nhà từng tháng, không có giao kèo giao kiếc gì hết. Còn đối với Lan chàng đã làm hợp đồng thuê một trương dài hạn, một trương vĩnh viễn. «Chữ vĩnh viễn ở đây thực đúng nghĩa!» Nam như thì thầm nói một mình và chàng lại cười.

Lan đương đan áo len ở trong phòng khách. Nàng có một sở thích: đan áo len lấy nhau được một tuần lễ nàng đã đan xong cho Nam một cái và cho mình một cái, tuy nàng đã có sẵn hai cái rồi. Tuần lễ sau, nàng hỏi Ngọc: «Anh có pull'over

chưa?» Và khi thấy Ngọc mặc cái áo len dệt máy, nàng kêu: «Không làm! Đi mua len về em đan cho!» Thế là ngay chiều hôm ấy nàng bắt đầu cái áo thứ ba. Rồi liền liền cái thứ tư cho người này, cái thứ năm cho người kia. Nàng như không thể không đan được. Nàng đan trong khi nói chuyện với Nam, trong khi ngồi hàng giờ yên lặng nhìn Nam đọc sách trong khi đứng mơ mộng ngắm Hồ Tây biến sắc dưới ánh hoàng hôn.

— Nam cười gì thế?
Lan hỏi, và đi ra hiên, tay cầm chiếc áo pull'over màu nâu tươi đương đan dở. Nam quay lại đáp:
— Anh phơi nắng.

Và chàng khôi hài nói tiếp:
— Anh phơi cho tư tưởng trong đầu anh khô và ấm, vì tư tưởng anh ướt đẫm đê đê và lạnh ngắt.

Lan mỉm cười âu yếm nhìn Nam. Nàng muốn bảo chàng: «Sao anh không sưởi nó ở trong lòng em?» Nhưng nàng không dám nói. Nàng thấy ý nghĩ ấy kiêu cách, uể uải, chứ không phải nàng bẽn lẽn, thẹn thùng. Ở bên cạnh Nam, nàng thấy không một tư tưởng gì của nàng là táo bạo, là đáng ngượng ngùng.

Nam cũng mỉm cười lặng lẽ nhìn vợ. Lan cho rằng hai người cùng có một ý nghĩ thân mật, thăm thẳm. Nhưng chính lúc ấy Nam đứng tự hỏi: « Nếu ta bảo Lan rằng Lan là cái nhà và là người thuê nhà đã ký một bản hợp đồng vĩnh viễn để ở ta cái nhà ấy, thì liệu Lan có giận, có cho không? »

Chàng ngắm ngĩa Lan và vợ Lan với một cái nhà còn mới nguyên, xây dựng do kiến trúc sư thông minh. Cái nhà ấy chẳng ở hết đời chắc cũng chưa nát. Sự so sánh làm chàng nghĩ đến một người bạn lấy vợ từ thời trẻ tuổi. Hiện nay người chồng vào trẻ như xưa, tương đương thời gian ngừng bước để chờ đợi chàng. Nhưng người vợ thì sau khi đẻ luôn sáu, bảy bạn, chỉ còn da với xương; thịt đã tiêu tán biến thành tro bụi lại cả: tương lai là lũ con. Nam cho đó là một cái nhà chóng nát, hồi trẻ, bạn chàng thỉnh thoảng lại đi ngủ đêm ở những nơi khác, ấm cúng hơn hoặc mát mẻ hơn.

— Em là một cái nhà xinh đẹp
Chàng thốt ra câu ấy để tư tưởng thành hình, thành lời nói, vì chàng biết chắc rằng Lan không thể thấu được ý nghĩ thâm kín của chàng.
Lan cười đáp:

— Người ta ví người đẹp với bông hoa, với trời, mây, trăng, sao
Còn anh, anh ví em với cái nhà.

— Đối với một kiến trúc sư thì cái gì đẹp bằng một cái nhà đẹp.

— Nhưng anh là họa sĩ, chứ có là kiến trúc sư đâu?

— Ở nhà! Vậy em cho đáng lẽ anh phải ví em với một bức tranh sơn? ... Không, anh nghĩ đã chín rồi: em là một cái nhà.

Lan không bằng lòng cúi xuống nhìn chiếc áo len đang đan:

— Chắc hẳn cái nhà ấy không ngăn nắp

— Không cần ngăn nắp, anh không cần ngăn nắp... Và lại đó không phải là ý anh muốn nói.

Lan ngừng lên, tròn tròn nhìn Nam và sùng sộ hỏi:

— Vậy ý anh muốn nói gì? Anh có thể cho em biết ý anh muốn nói gì không?

Nam tò mò ngắm Lan. Đã mười hôm nay, Lan hay gây sự với chàng. Không những lần nào chàng cũng bịja và làm lạnh, chàng còn không lưu tâm đến những chuyện đã xảy ra mà hiện giờ chàng quên hết.

Nhưng lần này chàng bắt đầu nhận thấy sự giận dữ của Lan không đẹp, không có vẻ nũng nịu như trước và như chàng vẫn tưởng.

Chàng nghĩ thầm: « Có yêu nhau lắm, hãy nên giận nhau, vì giận nhau chỉ cốt để yêu nhau hơn ».

— Anh ốm đấy à?

Nam mắt mở hỏi lại:

— Em thấy anh ốm?

Lan giọng dẫu dịu:

— Em thấy anh ngờ ngác như

người không hồn.

— Đáng hiện giờ người anh không hồn, nhưng anh không ốm. Thiết tưởng ốm với không hồn khác nhau xa chứ.

— Nghĩa là anh không yêu em, hiện giờ anh không yêu em?

Nam dăm dăm nhìn cái áo đan của vợ, vì chàng đương thăm nghĩ: « Cũng đúng! » Và chàng vội đáp:

— Anh nói câu gì, làm việc gì em không hiểu ý nghĩa, em cũng ngờ rằng anh không yêu em. Câu « anh không yêu em » như một điệp khúc trong bài ca ái tình hằng ngày.

— Anh nói khéo quá. Nhưng anh nói khéo thế để đánh trống lảng, phải không?

Nam thấy Lan khó chịu. Chàng huýt sáo miệng nghiêm nhiên nhìn ra vườn, coi như không nghe rõ câu hỏi của vợ. Lan cho rằng chồng định khiêu khích mình. Và nàng cố làm ra bình thần đứng im đan áo. Nhưng nước mắt tức giận và tủi hờn lặng lẽ trào ra chảy ướt má. Nàng vội chạy vào phòng ngủ gác đầu xuống gối nước nỡ khóc thắm.

Một lát sau Nam cũng vào phòng ngủ, định thay quần áo lên phố. Chàng vừa nhận thấy rằng từ hôm



cưới vợ đến nay chàng ít đi chơi phố: chàng như bận bịu suốt ngày tuy rất lười biếng, động cầm đến bút, động mó đến sơn là chán nản.

Nghe tiếng dép lệt xệt, Lan ngồi dậy lau mặt. Rồi chùng sợ phòng sáng quá chông có thể nhìn thấy mắt mình ngấn lệ, nàng vội ra đóng cái cửa chớp bên trong ra vườn. Nam hỏi:

— Lan sao thế?

Giọng run run, Lan đáp:

— Chẳng sao cả.

— Vậy anh mở cửa sổ cho sáng nhé?

IN LẦN THỨ HAI

THƠ THƠ

CỦA XUÂN-DIỆU

Loại sách dành cho các bạn đại niên trước: chỉ riêng có 30 bản.

IMPERIAL ANNAM: 2P60

Thêm 0p.30 cước phí

Giấy bền, nhẹ, có lông tuyết và đẹp như lụa

Sở dĩ có thể (tính giá hạ như thế là vì tác giả không lấy lãi

4 TRANH CỦA HỌA-SĨ

TRẦN VĂN - CẦN

« LỜI DUA DUYÊN »

và « THƠ DUYÊN »

Ngân - phiếu gửi về: O. Ngô Xuân-Diệu
Ngay Nay - HANOI

— Anh mở cửa làm gì?... Em hơi nhức đầu.

— Để thay quần áo vì anh chạy lên phố có tí việc. Nhưng thôi, anh thay trong tối cũng được.

Lan không giữ nổi nữa, nằm phục xuống khóc. Nam hoảng hốt:

— Em sao thế? Lan của anh sao thế?

Lan nước nỡ:

— Anh cần gì em?... Em nói em... nhức đầu... anh cũng mặc kệ.

Nam suýt phì cười, tuy chàng thấy giọng làm nũng của Lan dễ thương quá.

— Ô hay! Anh có mặc kệ đâu? Em cứ đồ oan cho anh thế?

— Không mặc kệ, sao anh lại bỏ anh đi?

— Vậy anh không đi nữa.

Nam đến ngồi bên Lan, đưa tay vuốt về tóc nàng.

— Em tội kẻ hồng quá, hơi một

Lan nhắc lại:

— Sẽ ghét nhau.

— Phải, sẽ ghét nhau, vì người ta sẽ thấy tình yêu giả dối.

— Em không thấy giả dối ở chỗ nào, em không thấy tại sao nói « anh yêu em, anh yêu em » mà lại là giả dối được.

Nam đã hơi có giọng gắt:

— Thế thì em không hiểu anh. Vẫn biết nói: « anh yêu em » không phải là giả dối, nhưng lúc nào cũng bắt người ta nói câu ấy, đó mới là một sự... có vẻ giả dối.

Lan cười mắt mở:

— Có vẻ giả dối! Sao anh không nói một sự giả dối lại còn thêm vào hai chữ « có vẻ » làm gì. Vậy, nói gần nói xa chẳng qua nói thật, anh muốn chúng ta từ nay thôi hẳn không được bảo nhau: « anh yêu em » hay « em yêu anh » nữa.

— Anh có bảo thế đâu, em định trên tức anh chẳng? Anh chỉ bảo em không nên bạ lúc nào cũng bắt anh phải trả lời câu hỏi: « anh có yêu em không? » Và nếu anh lơ đãng không trả lời ngay như một câu học trò vào kỳ vấn đáp không thuộc bài, thì anh em xin đừng vội hờn giận, khóc lóc than phiền rằng anh không yêu em, thế thôi.

Lan đã ra trước gương ngời đánh phấn. Nàng cười, nhại:

— Thế thôi!

— Anh đã thành thực nói với em hết cả ý nghĩ của anh, em nên hiểu lòng anh. Em phải biết cái gì bắt buộc đều là giả dối. Anh yêu lặng lẽ. Anh muốn yêu « cái bề trong » của em cũng như « cái bề ngoài ». Em nên để anh yêu như thế.

Lan vẫn cười:

— Anh triết lý quá! Thời chưa cưới, em có thấy anh triết lý với em như thế bao giờ đâu. À, có, có một lần, anh bảo em, em còn nhớ lắm. Anh bảo em rằng khi người ta yêu thì người ta không còn bình tĩnh mà giải phẫu tình yêu được. Vậy anh đã giải phẫu tình yêu để tỏ cho em biết rằng anh không yêu em nữa, phải không?

Nam thở dài:

— Em lại ca khúc điệp tấu rồi đó. (Còn nữa)

KHÁI HÙNG



TRÔNG CÌM

CHIẾN TRANH BĂNG VI TRÙNG



CHIẾN - TRANH băng hóa-học, nghĩa là đem dùng những hơi ngạt, hơi độc mà khoa học đã tìm ra để dùng vào việc chiến tranh. Cuộc chiến tranh tàn ác ấy lại là một thứ lợi khí tàn khốc nữa : vi trùng - như vi trùng bệnh tả, bệnh dịch hạch, bệnh thương hàn v. v. - đem trộn lẫn vào làn không khí như đám mây mù, theo một phương pháp tối tân, có thể gieo rắc lên những khu vực khá rộng.

Vừa mới rồi, ngoài khơi vùng duyên hải I-pha-Nho, một nhà thí nghiệm đã đặt những máy « khám phá vi-trùng » ; ông ta phải lấy làm kinh ngạc vì đã thu được một giống trùng rất quái ác, một giống trùng chỉ riêng những phòng thí nghiệm mới chế tạo ra được, mà, may cho nhân-loại, giống ấy không có ở trong vũ-trụ. Vậy thì « một kẻ nào » đã có dã-tâm làm ô-nết làn không khí trong sạch kia. Giá đem trùng ấy mà thả vào nơi đô-hội đông đúc, thì cái hại diệt-vong chưa biết đến đâu mà lường !

May sao khoa-học đã xuất-sản những tác-phẩm quái-ác kia, lại giúp cho ta những cách đối-phó

trung-đương. Trong khi thí-nghiệm những đám mây chỗ vi-trùng kia, các nhà kỹ-sư đã kinh-nghiệm rằng những đám mây ấy cũng có thể chở được những chất ô-nết, công-dụng không những giết được giống trùng làm hại, mà lại còn làm tan được cả hơi độc hoặc hơi ngạt nữa.

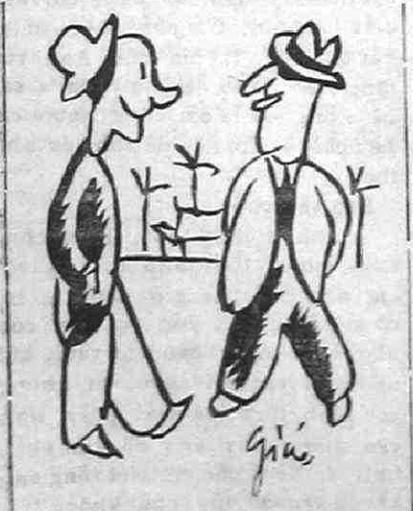
Những kẻ thù ta không trông thấy

Những giống vi-trùng do Pasteur đã khám phá ra là những sinh-vật rất nhỏ, thường thường nhỏ hơn một phần nghìn một ly tây. Những giống ấy hoặc hình tròn, hình que nhỏ, hoặc ngoãn-ngẻo. Để vào một chỗ có chất nuôi nó, theo một nhiệt độ có chừng, những giống ấy sinh sản ra một cách nhanh chóng ta không thể tưởng-tượng được.

Ngoài da ta và khắp phía trong bộ phận tiêu-hóa, bình thường đều có phủ đầy vi-trùng ; chúng chỉ lura dịp để theo vào trong máu ta. Nếu chúng vào được máu, như theo một chỗ mụn-nọt, ta sẽ mắc phải một bệnh truyền-nhiễm, thường có thể làm chết người được. Vì giống vi-trùng không những chỉ là giống ký-sinh-vật sống nhờ trên phủ-lạng ta, chúng lại còn nhả ra một chất độc có thể làm nguy đến tính-mệnh ta nữa.

Ngăn-ngừa những giống trùng tai hại ấy, may sao ta có những ông bạn đồng-minh rất đặc lực mà lại chính là những huyết-cầu trắng trong máu ta. Những huyết cầu ấy nuốt hại không biết bao nhiêu vi-trùng bèn dịch nó nhả độc trả thù khiến những bạch-huyết-cầu kia phải chết. Mú ở những vết thương vỡ ra, chính là xác hàng bao nhiêu triệu chiến-sĩ đã tử-trận để cứu sinh mệnh ta vậy.

Lại có những giống trùng « biến lành », chúng sống ở trong ruột ta mà không làm hại gì ta. Có nhẽ nó còn giúp sự tiêu-hóa cho ta nữa. Những giống trùng khác tuy có hại nhưng đã quen ở trong phủ-lạng ta, khiến ta cũng được vô-cạn. Ta thường thấy một gã gầy gò kia, ở nơi ngoài châu-thành, một ngày



- Anh có yêu cô nào không ?
- Không.
- Thế thì có lúc nào, anh thấy cõi lòng trống không ?
- Có... khi tài dốt bụng.

bốn lượt đi xe điện qua đường hầm Paris là một nơi chứa chất không biết bao nhiêu vi-trùng, mà cũng không sao cả. Giá một người nhà quê khỏe mạnh bỗng bị hãm vào làn không khí tù hãm ấy thì sẽ mắc biết bao chứng bệnh kỳ quái. Cũng vì nhẽ ấy, nhiều giống vi trùng ở Á-đông mà phủ tạng người bên Âu-tây chưa quen, sẽ trở nên những lợi khí ghê gớm trong cuộc chiến tranh Âu-Á có thể xảy ra sau này.

Chiến tranh băng vi trùng

Trong cuộc chiến tranh, người ta thử vi trùng ở những đám mây nhân tạo hay do những trái bom tung ra, vì bom nổ mà trùng ấy vẫn sống. Bệnh sởi, một bệnh không tai hại mấy nhưng rất dễ lây, cũng đủ ngăn trở việc động binh. Những bệnh quái ác như bệnh tả, bệnh dịch sẽ dùng để ly tán lòng quân. Cả đến bệnh chó dại nữa, cái bệnh nguy hiểm đến nỗi khi đã phát ra thì không chữa được ; bệnh ấy cũng có thể do người ta phát ra rất mau chóng - chỉ trong một tiếng đồng hồ - bằng một bộ máy không to hơn một chiếc máy ảnh bô túi.

Đám mây phòng thủ

Theo cách chỉ dẫn của giáo sư Trillat và ông Fernand Gauchard, một nhà chuyên môn về những cách thả mây độc, cách phòng thủ bằng những đám mây giải độc đã thành công. Những máy phát mây rất nhỏ nhưng hiệu lực rất mạnh sẽ dùng vào việc phòng thủ thụ động ; chỗ nào dùng cũng được, trong nhà cũng như ngoài đường, để phá tan hơi độc hoặc những đám mây vi trùng. Trái với những đám mây giết người, những đám mây phòng thủ đã xuất hiện. Từ nay trở đi nó sẽ cho ta một cách phòng thủ hơi độc rất công hiệu.

(Gringoire)
T. và M. lược dịch

CÂU Ô

Câu này một người dessinateur thao việc có chứng chỉ tốt.
Không làm nghề xin đứng lại. Hỏi tại Cabinet Luyên Tiếp, số 54 phố Richard.

Đừng để nước đi

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, mắt mờ, hay chóng mặt. Những ban thanh niên vì lý sức, chơi hơi quá độ, mắt mờ, có quầng đen, tinh thần bồn thần. Những người đau mỏi mỏi, những vị đã lâu không có con cái, v. v. ... Xin hãy dùng

SÂM NHUNG BÒ TÊN TÍN
của PHỤC - ĐANG ĐƯỢC - BÀNG, K. S. u khi dùng xong, chúng sẽ

NGÀY NAY

Cùng các bạn...
Muốn tránh hết những sự...
câu hỏi nên dùng biệt hiệu...

Madame Nán, Quảng Ngãi. - Báo bà đã...
sưng ó, phải mổ, sau khi mổ lành rồi...
hơn vì thường, ông có thuốc gì sao bằng...
thường hay có cách lập nào cho bằng...
thường.

- Tỳ vết mờ ra sao, ngứa hay...
và ngứa hay sâu. Nhưng thường thì...
lầm, vì nhiều đường gân đã bị cắt...
Ngày đến không mờ mà muốn về...
đều đặn chắc hẳn cũng là một việc...
Bình Tân. - Muốn tập cạo thêm...
đơn phải tập những methode gì ? ở...
nào ? Tập Barre fixe có được không ?

- Tập Barre fixe chỉ khỏe tay và...
ngực, không ảnh hưởng mấy đến...
cao Cần phải theo phương pháp...
ở Pháp: Viêt cho Rep. Esthétique...
P. 111. Rue de Flandres Paris 19e, hay...
ở Anh: Stebbing system 28 (T-90) Road...
Road London N. W2.

Câu hỏi sau : Địa Pháp hay ở...
địa mới được xử theo luật tây. Có...
xin được.

Phượng - Mai Hanoi. - Hạnh-phúc là...
gi ? Muốn làm thấu hạnh phúc thì phải...
thế nào ?

- Hạnh phúc có nhiều nghĩa lắm :...
người cho là cái bóng, có người...
thực hơn cho là ăn no ngủ ấm, lại...
người cho là giàu tiền, v. v. ...
nhà vẫn cho là cái bóng mây. Tóm...
hạnh phúc mỗi người giảng riêng...
y muốn của mình, nhất là theo cái...
thiếu. Còn muốn tìm được nó cũng...
người nghĩ một cách khác nhau, người...
bảo cách an phận, người hão...
chiến đấu, lại có người bảo không...
thì mới thấy.

At mà đồ xét được lối phải...
những cách ấy !

Phạm Nhiêm, Địch-Phù, Thanh trì. -...
sao báo Ngày Nay phát hành ở Hanoi...
hồi trưa hôm thứ sáu mà ở các nơi...
quê (như vùng tôi), tới thế hai mới...
được báo ? Ngặt có cách nào gửi...
hơn được không ?

- Sự nhàn nhàn đó là nhẽ ở...
bun-chính. Chúng tôi không có...
nào hơn là gửi nhà bưu chính, vì...
chậm trễ ấy đã khiến chúng tôi...
đến nhiều lần. Mỗi lần báo chậm...
mất đến có phần nào với số...
nhưng kết quả xem ra cũng...
Câu hỏi sau : Vì cách sắp...
báo phiên phúc lắm không thể...
đi

Lỗi nơi ai?



— Anh lúc này hư lắm?
— Không hư sao được, vợ ấy đã chán tôi cứ lạnh lùng mãi, thì còn lạc thú gì?



— Chị ơi, nhà em cứ đổ tội cho em, ở nơi nhàn hơn 10 năm bây giờ nhà em đấm ra lều lều...



— Em ơi, không phải lỗi ở dáng nào cả, muốn sống trở lại tuần trăng mật, vợ chồng em hãy uống thuốc BỒ-HẠCH VẠN-BẢO.

Thuốc VẠN-BẢO là cứu tinh của tình yêu, có thứ cho đàn ông, có thứ cho đàn bà.

1 hộp đựng 18 ngày 4p.50
1 hộp là 4 hộp 15p.50

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN-HÓA

8, Rue des Capotaonnals - Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÕ-ĐÌNH-DÂN

323, Rue des Marins - Cholon

ĐẠI LÝ: Mai-Giáp 68-69 Cho
Đất Hải Phòng, Nguyễn-Văn-Độc
11 Rue des Calmes - Hanoi



ÀO! có thể chứ! hôm nay tôi đã gặp một bà rất giàu mà không có một cái bụng phê, và ba cái cảm...

Bà nhà giàu của tôi thật là một bà hiền hậu, dịu dàng và lịch sự nhất đời. Chao ôi, nhân loại làm gì có đủ lời êm ái để ca tụng bà: bà là mẹ một thiếu nữ xinh nhất trần gian.

Truyện tôi gặp gỡ bà tham Dung là một cuộc gặp gỡ đẹp đẽ như cuộc gặp gỡ ái tình.

Đề tôi kể cho bạn nghe.

Linh cùng tôi ở phố hàng Nón. Trên một căn gác nhỏ chỉ kê vừa một cái giường, một cái bàn bé để sách chày và hai chiếc ghế bành mềm mại. Ngồi vào thì êm và vải phủ chòm lên quá cỡ.

Một hôm tôi đang đắm sâu trong một chiếc ghế ấy, hai chân ruỗi thẳng dài lên bàn, mắt lơ đãng chia theo khói thuốc lá thơm và biển, thì tôi nghe thấy Linh ở nhà dưới reo to lên:

— Hùng ơi, có thư Hùng à!

— Có thư à?

Tôi vùng dậy, vọt điếu thuốc mới châm đi, chạy xổ ra cầu thang đón bạn.

« Có thư! » Hai tiếng ấy bao giờ cũng là những tiếng dễ nghe nhất của chúng tôi. Ít bạn bè, sống sâu ở trong căn buồng bé hẹp và thân mật, chúng tôi ít khi nhận được thư từ, và mỗi lần hai tiếng « có thư » ẽ vang lên ở trong phòng thì bạn hãy tin chắc rằng buổi chiều hôm ấy chúng tôi là những người yêu đời thuyợng hạng, tuy buổi sáng giá có ai thách tự tử chúng tôi cũng chẳng do dự một chút nào mà không làm cho được cuộc. Vì « có thư » chỉ nghĩa là có « mandat ». Mà mandat thì lúc nào Linh và tôi cũng cần có như lúc nào.

Linh ngấm nghĩa bức thư rất quý hơn một cách chăm chú rồi hơi thất vọng bảo tôi:

— Không phải thư của nhà, Hùng à, quái thật!

Tôi cầm lấy cái phong bì trắng mỏng mảnh để lên bàn, đặt mạnh bao thuốc lá lên trên mà nói bằng một giọng rất hùng hái:

— Vậy thì hãy để im nó đấy đã! Để cho mandat hiển vào!

Chúng tôi hoàn toàn thất vọng khi đọc xong bức thư:

« Linh và Hùng ơi,

« Đời có đẹp không? Nghĩa là các cậu có đủ tiền để hút thuốc lá và uống rượu bia không? Báo cho các cậu một tin mừng: cuối tháng này

CHỈ LÀ MỘT TIN VỊT

Mấy hôm nay người ta phao ngôn có rất nhiều sự lạ xảy ra ở biên-giới. Không, đó chỉ là tin vọt, thực ra, mới có cuốn RỪNG XANH MÁ PHẤN, xã-hội, trình thám tiểu-thuyết mô-tả các cuộc xung-đột, các tình-trạng hỗn-độn giữa hủ-tục của ngàn xưa và làn sóng văn-minh hiện-đại. Sách dày 120 trang, in đẹp, giá có 0p.30 ở xa thêm 0p.10 cước, gửi về

Editeurs Hương-Son,
97, Rue Coton, Hanoi

Ngọc được dời về Hà-nội, sẽ cùng các cậu đi cao lâu luôn. Nhưng trước hết hãy nhờ các cậu một việc là đi tìm thuê hộ một cái nhà độ ba chục tr ở lại. Mau lên nhé. Thấy nhà thì lại chỉ Lan mà lấy tiền đặt trước độ ha, bốn đồng, nghe chưa!

Ngọc

Linh cau mày lại, bảo tôi:

— Chẳng nghe gì cả! Phải đợi rất lâu mới được: ăn cao lâu tức là không được ăn.

Ngọc là người anh họ Linh. Tôi bảo Linh:

— Phải đi tìm hộ anh ấy chứ! Nếu không, cuối tháng anh ấy về đây thì chúng mình ngủ ở trên mái nhà ư?

Linh cho là phải, và ngay buổi chiều, chúng tôi chia nhau. Linh đi lên vòng quanh hồ Trúc Bạch và tôi đi thăm các phố, ngõ ở lân cận chợ Hôm.

Chà! cái bọn Tàn chạy loạn đã làm cho bao nhiêu tấm biển « Nhà cho thuê, hồi ở đây; gác cho thuê, hồi ở đây; nhà trong cho thuê, hồi ở đây » bị vứt vào bếp cả rồi! Tôi đi từ trưa đến sáu giờ tối mà chỉ thấy vài căn buồng nhỏ sừ cho thuê. Mà cho thuê với một giá to bằng mười lăm cái buồng ấy gộp lại.

Buổi tối đem về trong lòng tôi cái đôi đặc biệt. Tôi sắp sửa ra về, bỗng rầu và uể oải. Bỗng tôi lạc đến ngõ hàng Kèn, và tôi kinh ngạc xiết bao khi thấy trong ngõ hẹp ấy có một cái

rời. Không hiểu tại sao lúc ấy tôi bỗng có ý quả quyết rằng cái nhà đó thật vừa vặn, đẹp đẽ cho gia đình anh Ngọc.

Tôi gõ cửa. Anh tiếp đưa tôi vào một phòng khách trang hoàng rất lịch sự và giới thiệu:

— Bẩm bà, ông này đến thuê nhà với sự cưới niềm nở. Bà chủ, mà nhờ anh bết tôi biết là bà tham Dung, tiếp tôi:

— Mời ông ngồi chơi!

— Thưa bà, bà có cái nhà cho thuê ở ngõ hàng Kèn?

Không trả lời tôi, bà tham gọi vào trong nhà:

— Nhu ơi, đem nước và thuốc lá ra mời ông đi, em.

Một tiếng « dạ » ngọt như tiếng « dạ » của người Huế đáp lại, rồi tiếng mảnh trúc vui vẻ chạm nhau, thiếu nữ mảnh giẻ như một giải lụa, yêu kiều đi ra.

Trời ơi! người tiên hay là người đẹp? Nhu, Nhu, cái tên êm ái làm sao! Bọn hãy tưởng tượng bộ cao mặt ngọc ngà của kẻ si tình lúc đó.

Tôi có phải là người đi thuê nhà nữa đâu. Tôi chẳng trông thấy gì nữa cả, tôi chỉ biết rằng ở trước mặt có một thoáng một cái bóng trắng thôi. Có lẽ tôi muốn ngấm mấy câu thơ xưa ngoi:

— Mời ông soi nước!

— Vâng.

— Mời ông lấy thuốc lá.

— Vâng.

Tôi vâng như một cái máy, và



nhà treo biển cho thuê. Tôi vào xem. Nhà có hai buồng khá rộng và một phòng tiếp khách. Tôi lúc đầu: nhà này cho thuê hai mươi đồng một tháng là cũng ở gì được. Rồi khinh khỉnh như một người không cần đời, tôi hững hờ đi ra, chẳng thèm để ý đến lời người coi nhà dặn với:

— Bà chủ tôi ở số 61 phố Nhà Thương, ông muốn thuê thì mời ông lại đó.

Chán và tình đưa tôi đến phố Nhà Thương, và một tòa nhà lộng lẫy, sáng chói ánh điện, làm tôi ngỡ ngàng. Nhà đẹp làm sao! Gian hoa antigone đồ thắm chằng bện cửa sổ có vẻ chào đón thân mật. Và trong cửa sổ thấp thoáng có bóng một thiếu nữ mảnh giẻ như một giải lụa. Tôi nhìn số nhà: 61! Thôi chết rồi! Đây là nhà bà chủ cái nhà cho thuê ở ngõ hàng Kèn!

Thế là cái nhà hẹp ở ngõ hàng Kèn trở nên rất rộng rãi, cái nhà « ở gì được » trở nên « rất ở được » mất!

thoáng thấy bóng tay ngi giở thuốc lá ra, tôi cũng đưa tay ra để lấy! Ôi, phút tiên bên của tay vào tay! Tại làm sao tôi chưa thành hơi khói, khi tay tôi gặp làn nhũ và thơm mát của tay người.

Tôi thấy mắt ở trên dầm mồ hôi đi một: cánh quạt máy trên trần nhà mà quay. Tôi tin rằng đó là phép thuật của tiên nữ muốn gì được nấy.



Cửa Lang Ưng (Văn-giăng)

TUY. — Tôi nghe người ta bảo anh bị « treo giò » kia mà.

Ngày kia

THẦY GIÁO (Đáp thước xướng hàn). — Demain (đơ-manh) là ngày mai l...

Các học trò nói theo.
T. G. — Gì là ngày kia? Ai biết giờ lại lên?

Một phút qua, một bàn tay ở cuối lớp giờ lên.

TRÒ THỨ. — Thưa thầy: toa manh (trois mains) là ngày kia.

Cửa V.T.

Giờ sù-kỳ

THẦY GIÁO — Anh Bình, Vua Minh-mệnh lên ngôi từ năm nào?

LY TOÉT... (nghe lồm) Hỏi thế thì đến bố nó cũng chả biết, mình năm nay đã ngoài năm mươi tuổi đầu mà cũng chả biết, huống chi thằng nhãi con.

Cửa L&T.N

Bướng bỉnh

Vụ thuế đến nơi, bác xã Vót chưa nộp tiền thuế bị lôi ra đình. Cụ chánh hỏi:

— Anh có biết anh có tội gì không?

XÃ VÓT ngớ ngẩn. — Bẩm không ạ. CỤ CHÁNH gắt. — Thế anh đã nộp thuế chưa?

XÃ VÓT. — Bẩm thuế gì ạ? CỤ CHÁNH tức thêm. — Thuế thân chứ thuế gì?

XÃ VÓT điềm nhiên hỏi. — Bẩm thuế thân là sưu phải không ạ?

CỤ CHÁNH đứng dậy. — Ủ, ừ thế sưu anh đã nộp chưa hử?

— XÃ VÓT. — Bẩm chưa ạ.

Theo giờ

Đi phố chơi, Túy gặp Mag, một cậu thủ Trung kỳ. Túy chạy lại bắt tay hỏi: Anh đi phố được đó a?

MAY. — Tôi có làm gì mà chẳng đi phố được?

TUY. — Tôi nghe người ta nói anh bị...

MAY. — Tôi bị gì?

Cửa Quỳnh Văn (Mỹ-bào)

Dục nước béo cò

Tý có con cò, sáng nào cũng lấy bát nước, hòa ít đất rồi mang cho cò uống.

Mẹ Tý trông thấy hỏi Tý. — Sao mày cho cò uống nước dục thế nó có chết không?

TÝ tự đắc. — Bà không biết, dục nước béo cò à?

Cửa Thiều Quang

Công bằng

QUAN TÒA. — Hai đứa cùng giết người, tòa khép án tử hình, có kêu ca gì nữa không?

TÔI NHẬN. — Thế thì oan con quá, vì anh ta chém người kia những sáu nhát, mà con chỉ chém ba: ừ có ba nhát thôi. Như vậy tòa nên giảm cho con một nửa mới phải.

QUAN TÒA, nghĩ một lát. — Ủ anh nói cũng có lý, vậy anh kia phải bản sáu phát, còn anh chỉ phải bản... ba phát thôi.

Cửa V. B.

Răng

Thầy giáo gọi trò Sơn lên bảng đề hỏi về bài cách tri:

— Người ta có những thứ răng gì, anh kể ra?

Trò Sơn đứng hăng rồi trả lời: — Người ta có răng trắng, răng đen, răng vàng, răng sần, răng sứt, răng mẻ, răng cái má, răng sần và răng bản quốc ạ.

Dạy học rò làm bết

BÀ GIÁO. — Muốn cho sữa tươi để lâu không ói, phải làm thế nào?

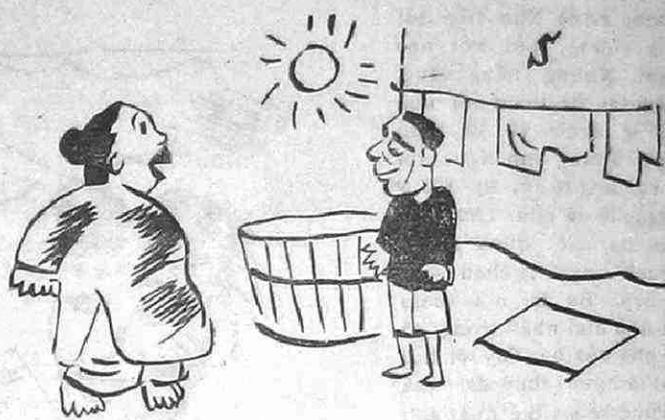
HỌC TRÒ GÁI — Thưa bà, cứ để nguyên nó trong băng con bò ạ...

Ngớ ngẩn

— Thưa ông, có một người khách muốn vào thăm ó g.

— Đàn ông hay đàn bà?

— Thưa ông con không biết, vì người ta không báo.



— Còn cái chân nám thước đâu?
— Thưa bà mỗi lần giặt nó co đi mất một thước, lần này vừa đúng là lần thứ năm.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

— Trước hết, siêu lĩnh, cắt luỡi, không nguy hiểm như người ta vẫn tưởng và nhiều người không lên đồng cũng thế làm được. Sau nữa, nhiều khi vì tin quá đến như hồn mê, có thể làm nhiều cái ghê sợ mà lúc thường không làm được.

2) Người ta gọi hồn « cốt » người chết lên để nói chuyện, vậy cái đó có thực hay không?

— Tất cả những vấn đề hồn, cốt, còn gì sau khi chết hay không, v. v., hiện giờ chưa được ai khám phá. Về phần này, người ta chỉ mới ở trong thời kỳ khi đi dần tìm tòi. Vậy không thể quả quyết có hay không được. Nhưng riêng về sự « gọi hồn » của nhiều bà đi ta, thì chỉ là một cách khôn khéo lừa chiền của họ mà thôi, không có gì đáng kể.

N. K. Dran. — Một người buôn bán có cần phải vào những hội Bảo-kê về gia-sản và bảo-kê về sự sống của mình hay không. Những hội ấy có thể bảo trợ bệnh vực cho người vào hội trong những trường hợp nào. Ở Saigon có những hội bảo-kê nào tên gì?

— Ở các nước buôn bán thịnh vượng, vào bảo hiểm đối với một người là một việc để phòng sự bất trắc, tai nạn. Tùy theo điều kiện của hãng bảo hiểm, và tùy theo số tiền mình đóng, sự bảo hiểm sẽ nhiều hay ít, rộng hay hẹp. Vào bảo hiểm là một việc nên làm. Tôi không rõ ở Saigon có những hãng nào, song ông rất có thể dễ biết khi xem báo chẳng hạn.

Phan-xuân-Thành, Saigon. — Người đàn bà có chữa phải ăn uống hoặc làm cách nào cho đứa nhỏ sau này nó khỏe mạnh và đẹp.

— Người đàn bà có chữa phải chọn những thức ăn bổ và dễ tiêu để giữ trong người được khỏe mạnh. Còn muốn cho đứa trẻ đẹp thì không có cách nào. Nếu có thiên hạ đã không ai để con xán. Đẹp xán là do giống nòi của bố mẹ và nhiều có khác không thể biết rõ được.

Phan-xuân-Thành, Saigon. — Những người bán hàng rong ngoài đường họ rao lên quá làm mất giấc ngủ trưa của mình, mình có quyền gì mắng người ta không?

— Người bán hàng rong có quyền rao hàng, nếu không ai biết mà hỏi mua. Nếu ai chỉ không được đứng mãi rao một chỗ mà thôi. Ông muốn ngủ yên thì đóng cửa phòng lại, chứ sao lại muốn bắt người ta không được rao?

Cô Marie Hien, Hanoi. — Muốn gặp một cách nhanh chóng thì làm thế nào?
Đúng acide acétique có kết quả được.

nhành chóng không và có hại gì không?
Càng tập có càng thấy béo ra. Vậy có nên tập nữa không?

— Được gây là cái mơ ước của nhiều người béo, nhưng đạt được không phải là dễ. Chớ có kiêng khem và ăn nhiều thứ độc, như dấm (acide acétique), v. v., mà nguy hại đến sức khỏe. Vận động có thể bớt béo, bớt mập, thật chắc và người nhanh nhẹn. Như thế cần gì phải gây nữa? Người đấy có vẻ đẹp riêng. Chỉ nên ăn nhiều hoa quả, rau tươi, vừa bổ vừa không bai.

D. V., Hà-Nam. — Người con gái vì sự ép buộc phải lấy người chồng tàn tật: vì dụ người không, người đau... Vì có trên nhờ nhà pháp-luật để xin ly dị thì có được không?

— Có thể được, nếu sự tăng tật khiến người chồng không làm được đầy đủ bổn phận. Nhưng không cần có phải là tàn tật? Trước khi nhờ pháp luật can thiệp, nếu có thể tho xếp một cách ôn hòa được thì hay hơn.

Mr. H. G., Hanoi. — Sự cúng lễ bằng vàng mã ở nước tự do mà có? Sự cúng lễ như thế có ích gì không? Nếu không thì tại sao người ta cứ làm mãi?

— Sự chôn theo người chết những thức ăn dùng như lúc còn sống, có đã lâu lâu, từ đời thượng cổ ở Tân và Ai-cập, từ khi người ta tin rằng — (mà sự tin này cũng lẫn như nhân loại) — người chết vẫn sống béo kia thế giới một cuộc sống riêng. Hồi ấy, các người chết đi đem theo cả đồ vật, thức ăn và người hầu — những người này bị giết chết. Nhất các vua chúa lúc chết lại làm nhiều người bị chết theo làm. Sau đây, giản tiện hơn, người ta thay những đồ thực bằng đồ giả, và vàng mã có tự đây. Tất nhiên bây giờ chúng ta có thể chắc rằng những vàng mã đó đốt chỉ ra tro mà thôi, nghĩa là không ích lợi gì. Nhưng nhiều người vì mê tin vẫn làm theo. Nhưng càng ngày càng ít đi.

Đức Anh, Nam-Định. — Trong các N. N. có đáng học: Đấng phải. Chính trị Xã giáo, v. v., có công nghiên cứu, giá trị như thế, sao không in từng tập sách nhỏ để bán cho những người chưa được học N. N. hoặc đã đọc mà không hiểu những số ấy.

— Những bài ấy sẽ in loại in ra loại sách gọi là Năng Mới, do Đ. N. Nay xuất bản. Hiện đã ra hai cuốn: 1) Mười điều tâm niệm. 2) Bản lý nước đặng. (Cuốn sau này đã bị cấm lưu hành và tàng trữ ở Bắc-kỳ).

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes?

Adressez-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68-70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TÉL. 525

Nghĩa vụ công dân

(Tiếp theo)

của HOÀNG-ĐẠO

NHƯ là đã biết, nghĩa vụ tối cao của công dân một nước văn minh là phải bảo vệ lấy cái xã hội đã có công bênh vực những quyền hạn

thiết yếu của mình. Cái xã hội ấy là nước. Và nước, muốn sinh tồn, cũng như một nhà vậy, cần có tiền. Ở một thời đại hiện tại, làm gì cũng cần đến tiền hết thảy. Và những công cuộc có ích chung, là công cuộc của nhà nước, lại cần đến những khoản tiền lớn. Mỗi một con đường xe lửa mới, hay mở trường khắp xứ, biết bao nhiêu là công của xã hội mưu sao được những việc làm lao ấy, nếu không có tiền. Và tiền ấy lấy ở đâu ra, nếu không phải là tiền của các công dân gom góp lại.

Vì thế, một nghĩa vụ nữa của công dân, là phải đóng thuế. Bản tuyên ngôn về nhân quyền và công quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp, điều thứ XIII và thứ XIV, đã đặt nguyên tắc về nghĩa vụ ấy một cách phân minh rõ rệt:

Điều thứ XIII. — Muốn bồi bổ cho binh lực và cho nhà nước có tiền để chi tiêu thì cần phải đặt ra thuế công; thuế ấy phải phân bổ cho các công dân cho đều, nghĩa là tùy với tài năng lực của từng người.

Điều thứ XIV. — Phạm người công dân nào cũng có quyền được tự mình, hoặc do đại biểu của mình xét khoản thuế có cần hay không, được tự do ưng thuận khoản thuế, được xét việc chi dụng thế nào, ấn định cái phần thuế mỗi hạng bao nhiêu, ấn định cách đóng thuế cũng là thời hạn đánh thuế.

Vậy bản tuyên ngôn về nhân quyền đã định rõ: công dân có quyền tham dự vào việc làm xã công nọ, và có nghĩa vụ đóng thuế theo tài lực của mình.

Sở công nọ, bản ai cũng biết, là một bản dự định các số chi và thu trong năm sắp tới. Một điều cần nhất trong lúc lập số chi thu ấy, là số phải thăng bằng, nghĩa là số tiền chi ra không được quá số tiền thu. Vì nếu không, thì tự nhiên là phải đi vay, mà tình thế một nước mắc nợ nhiều cũng đáng buồn như tình thế một người công nợ đến tận cổ. Nhưng khác với người thường, tiền số thu được nhà nước phải tính trước xem những công việc cần phải tiêu, rồi mới tính đến số thu

dùng; những lúc cần tiêu nhiều thì thuế tăng lên, và lúc cần tiêu ít, thì thuế rút bớt đi.

Nhưng sở công nọ không phải chỉ có thế. Một người tính số chi thu riêng của mình, muốn làm trời đất gì cũng được, có thể tiêu hoang hay hà tiện, tùy sở thích của mình. Một nước thì không thể được; vì tiền thu vào là tiền của mọi công dân, vậy phải được mọi công dân bằng lòng là một; và phải tiêu thế nào cho có lợi cho mọi công dân, là hai.

Làm thế nào cho mọi công dân bằng lòng? Ở các nước dân chủ, như nước Pháp, giải quyết câu hỏi ấy rất dễ dàng. Mọi việc chung, và nhất là việc định số chi thu, đều phải do nghị viện quyết nghị, rồi mới thi hành được. Nghị-viện thay mặt công dân, cho phép chính phủ tiêu và thu theo sự quyết định của mình và kiểm sát sự chi thu ấy: như vậy công dân do đại biểu của mình mà tham dự vào việc lập công nọ vậy.

Muốn cho sự tham dự ấy thiết thực hơn nữa, sở công nọ không được giấu kín một nơi, mà phải công bố cho toàn thể công dân được biết. Và muốn cho sự chi thu được luôn luôn kiểm sát một cách chặt chẽ, sở công nọ không có thể lập theo một thời hạn bất định: vì thế nên mỗi năm, sở công nọ lại đặt lại một lần và đem ra nghị-viện nghị quyết một lần.

Công dân đã có quyền quyết định những số chi thu chung để tiêu về việc công ích, ắt là phải có nghĩa vụ tương đương. Nghĩa vụ đem công tâm vào trong việc quyết định, không đòi những món tiêu chỉ có ích cho mình, hay cho một hạng người. Nhất là nghĩa vụ đóng thuế mà đại biểu của mình đã thỏa thuận.

Về phương diện này, lý tưởng là làm thế nào cho công dân đóng thuế theo tài lực của mỗi người, cho thu thuế một cách êm nhẹ, không phí tổn nhiều, để cho hầu hết số thuế thu được có thể đem dùng vào việc có lợi cho toàn thể nhân dân.

Nhưng thế nào là một thứ thuế hợp với tài lực từng người? Đó là một vấn đề quan trọng, giải quyết rất khó khăn.

Người ta chia thuế ra làm trực thuế và gián thuế. Trực thuế là thuế lấy ở từng người một, gián thuế là thuế đánh vào một đồ hàng hay

vào một việc gì. Thí dụ như ta đi mua một bao thuốc lá; thế là ta đã chia một thứ gián thuế nhà nước đánh vào đây trước rồi. Lợi của gián thuế là người ta trả nó mà không biết là trả; nhưng hại của nó, là nó đè nặng lên người nghèo: vì nghèo hay giàu, mua một bao thuốc lá, cũng chỉ trả chừng ấy thuế; là nó đè nặng lên gia đình đông con, vì một gia đình như thế phải tiêu thụ nhiều hơn những người ở vậy.

Trực thuế thì công trình hơn, nếu đánh theo tài lực từng người. Vì thế cho nên thuế hoa lợi công bình hơn là thuế đinh, vì hoa lợi hiện giờ có thể coi là một nền tảng chắc chắn để xét tài lực mỗi người. Dạy đặt thuế ấy khó khăn hơn, phiền nhiễu hơn, vì muốn biết rõ hoa lợi thật của một người không phải là một việc dễ. Riêng ngay về thuế hoa lợi, người ta có thể theo phương pháp lũy tiến hay phương pháp tỉ lệ. Theo phương pháp tỉ lệ, thì một người hoa lợi 100\$ trả thuế 1p. thì người có hoa lợi 1000p. phải trả 10p. Nếu lũy tiến, thì người có hoa lợi 1000p. phải trả nhiều hơn. Thuế lũy tiến lẽ tự nhiên là công bình hơn, và vì thế, ở các nước tân tiến, được dùng hơn thuế tỉ lệ.

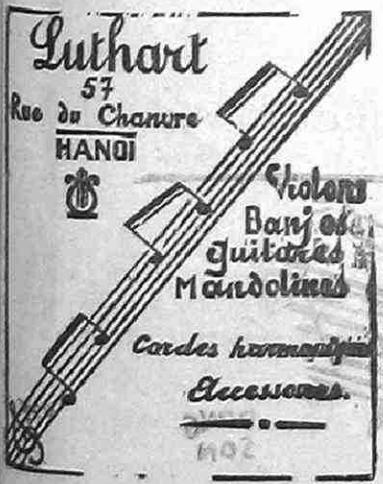
Sau cùng, ta không nên bỏ quên một nghĩa vụ nữa của công dân. Công dân phải giữ cho nước có thể sinh tồn được; vậy những lúc biến động, những khi có nạn ngoại xâm, thì bổn phận đầu tiên của công dân là phải hi sinh thân mình để gìn giữ bờ cõi. Đó là nguyên thủy của nghĩa vụ đấu quân vậy.

Nếu thế giới ai cũng yêu hòa bình, muốn trang trải mọi sự khó khăn giữa hai nước bằng những phương pháp hòa bình thì không kể làm gì. Nhưng nếu chung quanh một nước, toàn là những nước chỉ làm le chiếm đất người, thì nước ấy phải tự vệ đã; công dân nước ấy tự nhiên là có bổn phận đấu quân, mà đấu quân ngay từ lúc hòa bình để những lúc có nạn ngoại xâm có đủ tài lực để chống giữ bờ cõi.

Vậy nếu mục đích của quân đội một nước chỉ là để tự vệ, tự giữ gìn lấy nền độc lập của mình, thì mục đích ấy không ai cấm hiểm vào đâu được. Nhưng nếu một nước dùng quân đội để đi chiếm đất nước người, dẫu phải dùng đến sự tàn khốc cũng vậy, thì mục đích ấy hóa ra dã man, và công dân của nước ấy không còn cái bổn phận đấu quân đối với nước nữa. Bổn phận của công dân lúc đó là làm thế nào cho nước mình mất cái dã tâm kia đi.

Hoàng Đạo

Luthart
57
Rue de Chanvre
HANOI



Violons
Banjos
Guitares
Mandolines
Cordes harmoniques
Accessoires.

VIOLXOL

Thuốc bổ huyết, chế riêng cho những người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm cho đỏ da, chóng mạnh. 1 chai: 0p.95.

VIN TONIQUE
DU BON SECOURS

Rượu bổ. Một chai: 2p.00

Chế tại: PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Đình - Hoàng
52, Bd Đông-Khánh - Hanoi - Tél. 454

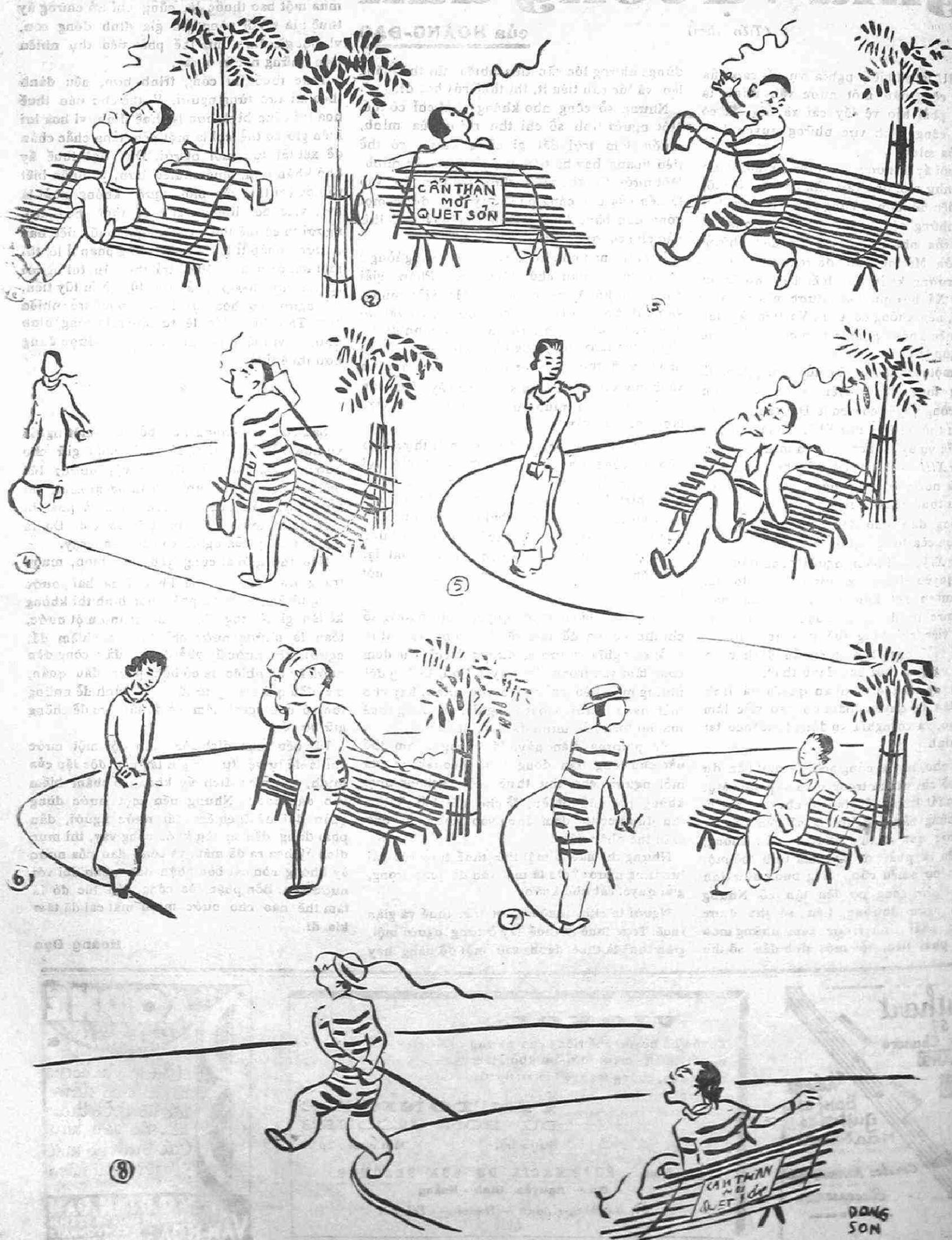
BAOPHÉ

Chuyên trị ho gió
ho khan, có đờm
tức ngưng. Có than
ho. Ho sần. Hăm
Cả bệnh ho mới
phát và lâu năm

V.ĐINH Đ.Đ.
CHOLON-SAIGON-PHENH
VAN-HOA : 8 CANTONNAIS
HANOI

BA ẾCH LỊCH SỰ

(Phép lịch sự : Nên nhường chỗ ngồi cho phái yếu)



TIN VĂN... VĂN của LÊTA

1940

THIẾT là thường. Mỗi năm mới (đầu năm lấy hay năm ta cũng vậy), các báo in hình một cái danh thiếp, trong đó có những lời chúc mừng.

Cái là thường ấy nghĩ cũng là lạ. Được tờ hỏi nào đó tỏ sự gì thì mới nhận (đó là sự lễ tế quả) ta cũng nên năm này.

Vâng, nhận dịp năm mới này, Lêta cũng khai bút bằng mấy tiếng chào.

Chào các bạn đọc của Lêta. Nhưng câu nhất là chào và mừng những bạn văn mà Lêta đã nói đến rồi hoặc sẽ nói đến.

Chào, mừng, và chúc.

Chúc cho các bạn nhiều điều hay. Và trong mọi điều, cái hay về văn, về thơ, về tư tưởng là cái văn đáng chúc hơn cả.

Ngài cho kỹ, đó là một điều thiết yếu cho người đưa tin trong mục này: nếu văn của ai cũng đều hay, sẽ nói văn sẽ nào cũng không còn gì là dở hay, lỗ lã hay ngùn ngụt nữa, thì Lêta lấy gì để chửi rủa? Sự khinh lãng của sẽ buồn tẻ vì không còn diễn những trò cười.

Mừng nghĩ cho kỹ hơn, đó thực là một điều đáng mừng mà Lêta vẫn mong được thấy thực hiện.

Đời bút viết của Lêta, quả là đã chín bắt bẻ và trên gheo. Lêta chỉ chăm chăm trông tìm những văn phẩm có giá trị để gào lên những lời ngợi khen. Được ca tụng cái hay cái đẹp ở đời là một hạnh phúc quý báu. Người ta được ca tụng trước sáng trên miệng và những ý sung sướng rạng rỡ trong lòng. Người ta lại được thêm bạn, thêm cảm tình: Tôi nói đến một nhà văn sĩ có tài bằng những lời để nghe cho cái tai ông ta, tất nhiên không phải là một có để ông ta thù tôi, trả lại nữa.

Ấy là mới kể sơ qua những lợi ích nhỏ mà cái hay của kẻ khác đem lại cho mình.

Nhưng chớ thay! kẻ khác nào có chia hay để mình khen và để cho mình được thiện cảm của họ.

Thường thường mình chỉ gặp thấy những kẻ lữ trang thành của sự ghen

ghét, hòng bình, lữ địch. Và những kẻ lữ lại nhiệt thành phê phán các đức tính của họ bằng các hình thể của văn chương. Họ là một đội quân sĩ nông này muốn nổi danh, và có xáp đập sự nghiệp bằng một chút tài năng quá đời nghèo nàn và cái vốn trí thức quá đời thển cạn.

Họ muốn dựng một cái đài đồ sộ, nhưng đem tất cả nghị lực hương bình họ chỉ đào được, như Thiệp-sĩ đã có lần nói, một cái hố sâu vô cùng. Đó là cái hố trông rộng.

Họ đáng nực cười lắm. Họ làm những việc nực cười của họ một cách kiên cường khiên chúng ta phải ngạc nhiên. Lòng quả quyết ấy tất thắng được một cái gì. Họ đã thắng rồi. Ta không còn đủ sức để mà cười họ nữa.

Đọc lại những hàng văn viết, tôi thấy lời nguyền rủa, có vẻ phẫn oán. Chẳng biết nên buồn cười hay nên kinh ngạc.

Mẫu « văn » khai bút máy này thoạt liến viết để chúc mừng. Thế mà rồi cuộc lại dám câu kinh.

Ấu cũng là cái điềm dữ cho năm 1940 mới mẻ này.

Tôi sự như hai của thơ của Tô Mỡ viết khai bút róng năm xưa: Đầu năm đã bị róng rồi!



— Quả đào nở hái lúc nào?
— Lúc người gác vườn đi vắng.

Xin nhắc các bạn

Sáng chủ nhật 7 Janvier 1940 hồi 9 giờ sáng đến xem phim :

MATER DOLOROSA

tại rạp Majestic

Có 20 Nữ Học Sinh trường Ouvillier hát thiếu nhi rất mới lạ. Còn nhiều chỗ ngồi tốt, xin đến mau ngay ở ĐOÀN SĨ ANH SÁNG và ở rạp MAJESTIC sáng chủ nhật từ 7 giờ.

Hầu là văn viết ngược đời quanh năm.

Và lấy làm lạ. Đại ý từ lễ và nhiệt thành nhất định không chế ra ai, và cái nguyên ước được ca tụng những tác phẩm hay, có lẽ phải để đến sau sau vậy.

L. T.

Đầu năm nay, các báo không quên chúc tụng bạn đọc và những người có liên lạc với làng báo.

Nhưng tôi dám chắc báo nào cũng quên chúc tụng một người. Một người có địa vị quan trọng trong làng chúng ta. Một người đáng nể vì hơn ai hết thầy.

Đó là... (tôi xin hết lòng thành kính khi nói đến người) đó là... (tôi) hãy xin đặt bút đường đây chào; đó là... (tôi có tất cả sự lo sợ và tôn trọng khi viết lời quý danh)...

Đó là... (thời các bạn đoán ra rồi - và xin cùng ngã đầu với tôi đi!) đó là bà Kiềm Duyệt.

Ành chàng viết báo nhỏ mọn này nhắc đến Bà ở đây - nhắc đến với một ý lẽ phép chỉ tâm chỉ thành - chỉ cốt để kính chúc bà trong dịp năm mới.

Nếu các bạn đồng nghiệp của kẻ viết những lời này có sơ ý quên một công việc phải phép xử xử với một bậc quyền quý như Bà, thì lời chúc mừng nhỏ nhặt này dám mong chuộc lại một phần lỗi của cả đoàn thể.

Và mong Bà định chữ đại xá cho.

Nói thế rồi là phận sự của tôi xong, bây giờ nói chuyện khác.

Nhưng, xin thú thực, bây giờ chẳng biết nói đến chuyện gì.

Vì chẳng có chuyện gì để nói. Chẳng nhẽ lại đi làm cái công việc cũ kỹ và thậm vô ích, là tìm cách làm cho thiên hạ tin có sự khảm tồn trong ông Nguyễn triều Luật? Hay làm cho ông Nguyễn triều Luật tin rằng ông ấy gần?

Chả nhẽ mất công bàn đến việc đi tìm cái ý mới trong những tư tưởng về văn chương của ông Lưu-trọng-Lưu? Hay tìm nã bóng via cái tài trong tiểu thuyết của ông Lê-Toan và của mấy « tiểu thuyết gia » cùng một kiểu ấy?

Chả nhẽ nhất quyết báo hại với hai là sáu và ông Vũ-dinh-Long là người khinh việc buôn văn?

Nhưng nếu chẳng làm cái việc mất công tôi kia thì còn việc gì nữa.

Trừ khờ, lúc năm đời mới, khác nào như người khách mới đến đất lạ: ngờ ngạc và sợ. Tư tưởng cũng bị chói lòa vì ánh sáng mới.

Nhưng (đây mới là sự thực) những câu ví von có đôi chút thơ thần đó, chỉ là những câu đả kích trống lất. Chỉ là một cách che đậy, một cách xin lỗi...

Một cách khôn khéo để nói rằng chẳng nói được chuyện gì.

Bởi vậy, đến đây mà « tin văn... văn » chẳng báo tin gì.

Tin văn... văn, kỳ này vừa là tin dài dòng lại vừa là tin vớ vẩn.

Một lối tự thú là một lối được tha một nửa.

Còn một nửa nữa xin các bạn tha cốt cho.

LÊ - TA

MUỐM DỪNG GỖ NGHỀ

Đinh V.-Tuong

BEN - THUY
Tél. 14 (près de Vinh)

TIẾNG THU

ĐÃ CÓ BÁN THƠ của LƯU TRỌNG-LƯ

GIÁ 1p 50 CƯỚC 0p 32

Một tập thơ đầy nhạc-điệu, đầy màu sắc, đầy phong-vị đất nước. Một công trình âm-loại đang-đi mà xinh xắn. In từ đầu Xuân đến cuối Thu mới xong. Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ-bản. Bìa màu.

Editions LIBRAIRIE CENTRALE
TÔ VĂN ĐỨC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - HANOI

Các bạn học - sinh nhớ hồi cuốn Nu Học - Sinh, bạn sẽ được biết một cuộc đời thân mật đầy tình cảm nhẹ nhàng, êm-đi của các nữ-sinh ngày thơ. In rất mỹ-thuật. Giá 0p.28, cước-phí 0p.21

Các ngài văn Âu-phục chỉ nên dùng:

CHEMISES hiệu MILAN

do nhà MỸ-LẬP sang-chế. Vải đẹp, bền, may khéo. Giá bán từ 1p.60 đến 5p.00 một cái.

Ngài nào muốn mua buôn xin lại thương-lượng.

MY-LAP
175 - Rue Coton - HANOI

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG

Anh-Pháp-Đức, ch ến tranh —
 Hitler cho rằng năm 1940 sẽ định đoạt
 xong cuộc chiến tranh Anh-Pháp-Đức.
 Song chừng non một năm nữa chiến sự
 của Đức mới có thể hoàn bì để dùng
 vào một trận công kích lớn nữa có lẽ
 vì thế mà trong khi chờ đợi, Hitler lại
 định mở một cuộc « tấn công hòa bình »
 Có tin tòa thánh và chính phủ Ý có vận
 động để duy trì hòa bình, nhưng người
 ta tin chắc rằng Anh-Pháp không chịu,
 sẽ chiến đấu đến cùng.

Anh đã tăng số quân lên tới 2.750.000
 người.

Nga-Phân chiến tranh — Nga sợ
 các nước xô vào giúp Phần-lan nên
 quyết định đánh gấp mấy trận lớn để
 chóng kết liễu cuộc chiến tranh.

Nga và Ý đều rút đại sứ về vì việc
 đánh Phần-lan : Ý đã gửi khí giới giúp
 Phần và biểu tình bãi Nga-sô-viết trước
 tòa lãnh sự của Nga.

Đại-sứ Anh ở Moscow cũng vừa bị gọi
 về nước và không chắc trở lại Nga nữa.

Trung Nhật chiến tranh — Nhật
 dự định đánh Vân-Nam, Tô-xuyên và
 Thiểm-tây.

— Tướng Long-Vân được chính phủ
 Trung-ương cử giữ một chức quan trọng
 trong quân đội.

— Nhật chưa lập xong chính phủ mới
 ở Tân-vi Uông tinh về muốn cho
 chính phủ ấy hoàn toàn độc lập.

— Hiệp ước đánh cá Nga-Nhật đã ký.

Các tổng lý ra đầu quân không
 bị bắt buộc phải từ chức, sẽ được
 chính phủ cử người thay trong khi tại
 ngũ và khi mãn khóa lại được giữ chức
 cũ.

TUẦN LỄ

Các công chức hám nộ thể thao
 sẽ được về sớm và nghỉ chiều thứ bảy,
 còn thể lệ nghỉ và điều kiện như thế
 nào thì được nghỉ sẽ tùy từng sở ấn
 định.

Con đường Hà-giang — Lào-
 kay, dài 220 cây số, chừng 5, 6 tháng
 nữa sẽ xong. Công việc tiến hành rất
 mau chóng vì bản ngày có trên một
 vạn phu làm.

Để tiến hành việc bãi trừ tăng giá
 hàng quá đáng, các cảnh binh Hanoi
 đã được lệnh hành động rất ngặt đối
 với những người bán hàng trái phép.

Chính phủ đã quyết định lập
 một trường huấn luyện phi công
 vào đầu năm 1940.

Qui dự thi bắt thường năm 1940
 định là 30 525. 780đ., hơn bản năm 1939
 12 655.280đ.

Đại hội nghị đã bế mạc hôm 28-12-39.

8.800 thanh niên Bắc Kỳ tình
 nguyện ra đầu quân, tính đến cuối
 tháng novembre 1939. Trong số đó, ở
 Nam-định có 4.055 người và Hải-phong
 2 230 người.

Sách, báo mới

Sách dạy tính số 505 bài, của
 ông Nguyễn đình Tụng giáo học,
 tựa của ông Nguyễn hoai, Địch học.
 Sách soạn đúng chương trình và
 đúng phương pháp sư phạm, do nhà
 Quang Huy, Hải-dương xuất bản, dày
 136 trang giá 0p.45.

Vô-tuyến Truyền thanh, báo văn
 học và chính trị do ô. Đào ngọc Kỳ
 chủ nhiệm, sẽ xuất bản ngày 1er
 janvier 1940. Báo quán N. 8 Rue
 Frères Schneider Hanoi.

Chạy Icao, của Lưu trọng Lưu,
 giá 0p.35.

Tiết hạnh, của Chi-thành, giá
 0p.15.

Phù dung và nhan sắc, của Lão
 Tử, do nhà Tân-Việt xuất bản, giá
 0p.75.

Rừng xanh má phấn, (trình thám
 ái-tình tiêu thuyết) của Tạng-Hồ và
 Thiên Thâu, giá 0p.30.

H. C.

— H. C. là gì? Đó anh biết?
 Trong phòng Triển lãm phố
 Hàng Trống của Việt-nam Mỹ-
 nghệ hội, đây những tranh ảnh,
 loáng thoáng chữ H. C., Hạng
 vút vai Cảnh xuống nói nhỏ : H. C.
 là H... C. là...

— Cầm không được nói tục nhé!
 Anh có biết đây là cuộc hội họp
 phổ trương, cuộc gặp gỡ so sánh
 của những làm hồn nghệ sĩ trong
 sạch và thiêng liêng không?

— Không dám tục ạ — H. C.
 là hội chanh.

— Tranh, tr. chứ ch. đâu!

— Thế H. C. là : Hôn cả, hay
 cả, hêm cả, là : hư cả, hồng cả,
 hẽ cả, hơi chớ.

— Cừ nói đi, khi nào đừng
 lời đảo.

— Đây anh xem bức tranh con
 cò, con gà. H. C. là hơi cò. Hết
 couleurs. Hết com. Phôi, hết com

— các họa sĩ hẽ đối ra rằm
 tranh một lúc, lại thấy no ngay.
 H. C. gian trên tranh người đàn
 bà đẹp kia thì là : hai chồng, hai
 con, hơn chồng, hai chồng...

— Thôi tục rồi!

— Anh nhìn thằng bé đang hôn
 má cô nó — chắc chắn là cô nó :
 H. C. là Hôn Cò.

H. C. là để nói một câu dài
 nữa : Hoi cò hay cả. Hoi cả hai
 cò. Hồng cùc họa chung...

— Hay! đó anh tìm được câu
 dài hơn nữa.

— Hoi cùc hên cùng hai cò.

— Dài gì mà dài!

— H. C. trên tranh hai con vịt :
 hai con hám cả hóc cả, hân chết,
 hây còn hĩ cớ hoi cùc.

— Được lắm, nhưng chưa dài
 là mấy.

— Hân chắc hời cùc hây còn hoi
 chẻ hai chỉ hư cả : hoi còm, hám
 của, ham chơi, hùn com, hay
 chay, hay cười, hay chửi, hay
 càu, hình cò hoảng chưa ha
 chuyên. Hoai của!

— Nghĩa là anh vẫn chưa
 biết H. C. là gì?

— Hors concours, ai lạ gì!

CHÁNH-TÔNG-CHÉ

95%
 Như-nữ
 đều Quốc-Giới
 ngày hành-hình

CAI KHÓ CHIU
 AY CỐ THỂ
 TRANH ĐƯỢC
 MỖI THÁNG
 UÔNG TRƯỚC
 1 HỘP

**BẠCH
 ĐYÊN
 HOAN**
 ĐIỀU-KINH, SỮA HUYẾT

VÔ ĐÌNH DAN
 CHOLON-SAIGON-PHENH
ANHOA 8 CANTONN
 HANOI

Áo con nít Vinh-Long

Cần nhiều các nhà buôn Nam-kỳ

- SAIGON
- CHOLON
- MYTHO
- BACLIU
- TRAVINH
- CANTHO
- BIENHOA
- PHNOMPENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ
 53 Rue de la Citadelle 53 Hanoi

Blouson ARISTO!!

MUA
 PULL'OVER, BLOUSON..

marque
ARISTO
 của hãng NAM-HAI chế tạo
 thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
 Không nên ngần ngại.

NAM-HAI
 BONNETERIE
 46, Rue du Lac — Hanoi
 Trước đền Ngọc-Son

**DOCTEUR
 NG. - MANH - THAN**
 CLINIQUE ET MATERNITE
 CABINET MEDICAL
 49-51 Avenue du Grand Boudha
 Telephone : 330

Médecine générale et infantile
 Dermato - vénérologie
 Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
 Diathermie — Ondes Courtes
 Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
 Matin : 8h. à 11h.
 Soir : 3h. à 6h.

VÔ-ĐỨC-DIÊN
 KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
 HANOI — TEL. 77

**Phòng-tích và Phạm-phòng
 hay là đau dạ dày**

THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÓNG ĐƯƠNG
 GIẤY KHEN BÁT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM.

CON CHIM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chướng cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vồ
 bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức
 bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người
 thường ngáo ngán và môi méi, buồn bã chán tay, bị lâu năm sắc da vàng, da
 bong dảy. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một lần thấy để chịu hoặc khỏi
 ngay. Liều một hộp uống 0p.25. Liều hai hộp uống 0p.45.

VÔ-BÌNH-TÂN, ăn tử Kim tiền năm 1928 178 bis Lachitray, Haiphong
 Đại-lý phát-bán toàn tỉnh Hanoi: AN-HÀ, 13 Hàng Mã (Cairose) Hanoi
 Đại-lý phát-bán khắp Đông-dương: NAM-TÂN, 206 phố Bonnat, Haiphong
 Có bán 100 đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-ky. Co-
 mien và Lào có treo chỉ dẫn trên.



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
ĐẠO THẦU CHO CHÍNH CHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL

53 RUE DU CHANVRE
HANOI



5 fleurs
FORVIL

Parfums Poudres Solides

Blouzon - Pull'over - Chandail...

Hãng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa
lạnh. Áo len, áo sợi, đủ các kiểu, các lối, các màu.
Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUÉ
HANOI

Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà lời kỹ ở cũ !
Muốn tốt tươi nên giữ màu da !
HOA-KỲ BỮU CHÔI nên xoa !
Dang-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !
Vừa giãn huyết, lại vừa răn cốt !
Về đoan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuan càng đượm sắc hồng !
Càng tươi màu thắm, càng nồng tâm yên !

Gửi-thiệp bạn gái.
Đào-Thị HỒNG-LOAN

Đã có bán

NGÀY MỚI

của THẠCH - LAM

giá 0\$55

CON CÁ THÂN

của HOÀNG - ĐẠO

(Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng)

giá 0\$10

Còn một số rất ít :

HỒN BƯỚM MƠ TIỀN	Op 50
ĐÔI BẠN	Op 55
BỈ VỎ	Op 55
TRƯỚC VÀNH MÔNG NGỰA	Op 35

Sắp có bán

Mai-Hương và Lê-Phong

của THẾ - LŨ

THỪA TU

của KHÁI - HƯNG

POUDRE

TOKALON :

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si
légère qu'elle flotte dans l'air.
Telle est la surprenante création
d'un Chimiste Parisien.
C'est pourquoi la Poudre Toka-
lon s'étend si régulièrement et
si uniformément, recouvrant la
peau d'un fin voile de beauté,
presque invisible. Il en résulte
une beauté paraissant parfaite-
ment naturelle. Très différents, en
cet effet, des poudres lourdes et
démodées qui ne donnent qu'une
apparence « maquillée », la Pou-
dre Tokalon contient notamment
de la Mousse de Crème qui la
fait adhérer à la peau pendant 8
heures. Même dans un restaurant
surchauffé, jamais votre visage
nécessitera de « retouche » si
vous employez la Poudre Toka-
lon. A la fin d'une longue soirée
de danse, votre teint sera toujours
frais et exempt de luisant.

Agents: F. Maron A. Rochat & Co
45 Bd Gambetta - HANOI

Thuốc quân
và xi - gà

Hút êm động

và thơm ngon

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière - HANOI

CHIỀU

TIỂU-THUYẾT CHƯA HỀ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

— Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống...
— Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tàn...
Nhưng... cứ mỗi khi chiều xuống bằng-khuang thì chúng ta đều thấy
tiết-tha nhớ lại, và lòng rười-rượi buồn theo với bóng chiều rơi...

Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn dung-dị và nhẹ-nhàng —
cái sở-trường của tác-giả « NẮNG ĐÀO », « DUYÊN BÍCH-CẦU » —
đề là những cảm-giác và cảm-tình rất tế nhị. Đầu năm này
sẽ có bán, mỗi cuốn 0p.40. Mua buôn mua lẻ bởi nhà in Lê-Trương
38, Route de Huế, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MÀ » tiểu thuyết của Lưu Trọng-Lư,
« TÌNH VÀ LỤY » tiểu thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Ha-thành » 560 trang 1p.15, tiểu
thuyết Hanoi rất ly-kỳ — « Lá huyết-thư » 590 trang 1p.10, lịch-sử
tiểu thuyết rất cảm-động. — « Đảng Hắc-Loang » 272 trang 0p.50 —
« Do thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện trinh-thám về Trung-
Quốc chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đao bào-hiệp » 528 trang 1p.00,
« Vạn lý tình hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh tiếng
của Taa, thi-sĩ Trần Tuấn Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khoa »
0p.25, có gần 300 đơn thuốc gia truyền tự mình chữa lấy các bệnh
bằng thuốc Nam được khỏi — « Giết mẹ » của Vũ Trọng Phụng
dịch, 0p.20 và « Ngoại Tinh » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu Thuyết
Thứ Năm trọn bộ 45 số, từ số 1 6 Octobre 1938 đến số 45, 31
Octobre 1939, đóng làm một cuốn 3p.00. Đại lý mua nhiều được
25%. gửi C. R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước
+ (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

THUỐC TRƯỞNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kê, Sâm, Nhung, Tâm-giữ cây gấu cao Kim-anh,
Cam-khôi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng hạ-thảo, và nhiều vị thuốc
hồ quý-giá theo trong hai thuốc *Trương-sinh Gia-truyền* chế luyện
thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt
mà ngâm). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu
trước, rượu lã nào gọi bằng. Uống rượu này ăn ngon miệng, ngủ
yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhớ lâu, bổ tính, sinh huyết,
chấn sắc quang-nhuận, trừ được các tật bệnh, sống đời mạnh khỏe
về mỗi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trương-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người nào yếu đau như
kê dưới đây uống rượu ngâm bánh Trương-sinh này đều khỏi cả :
Những người đau môi khô, các bà sau khi mới sinh nở, người ở
nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tích, bệnh ho,
hen, suyễn, bệnh thổ, bệnh vẩy da (cả trong lòng trắng con mắt
cũng vẩy), bệnh tê thấp, bệnh nhức xương, bệnh án không tiêu,
ngủ không được, bệnh đ-tiêu, mộng-tĩnh, thán hư, đau lưng, bết
hỏa, các ông giao-hợp yếu, các bà huyết sấu, kinh không đều, ra
khí hư, những người đại-tiên không đều, nước tiểu không trong
uống rượu ngâm bánh Trương-Sinh này đều khỏi cả.

CÁCH DÙNG : Hộp lớn (gía 1p.00) ngâm thành 3 chai (lítre). Hộp nhỏ
(gía 0p.35) ngâm thành một chai (lítre) trong một ngày là dùng được.
Mỗi chai rượu bỏ này đang giá 3p.00 uống hết lại chế thêm rượu vào
cho đến lúc nhạt thì thôi. Nếu muốn đặc, muốn tốt, ngâm thật nhiều
bánh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất qu,
đề uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bổ, mà lại có đủ
sức trừ được các bệnh như đã kể trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để
uống được nhiều không say, không mệt, không bực nhưc đầu thì ngâm
thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phụ lão ấu và người có thai đều
dùng được. Trước khi ngâm rượu bóc bỏ bao sáp đi. Xin nhận kỹ
hệ quả phạt 12 tay, có chấn-phủ chúng nhân, của nhà thuốc Hồng-Khê

Nhà thuốc Hồng-Khê

Tổng-cục tại 88 Route de Huế (ngay trước cửa Chợ Hóm) Hanoi
và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt
Nam đã được thưởng bội-tích vàng và bằng cấp ban khen. Mua
thuốc Hồng-Khê, xin nhận kỹ giấu hệu phạt 12 tay có chấn-phủ
chứng nhận kéo làm thuốc giả. Có *hệ quả sách Gia-Định Y-Được* và
Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang. Có gửi tinh-hóa giảo-ngân đi các nơi.



AI MỜ MỸ-VIÊN? THỢ CẠO

Nên mua máy uốn tóc : 100p. — 200p. — 400p. — đến 1800p. — Máy điện Rayon Violet : 80p. — 150p.
Máy sấy tóc : 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi : 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sea nân) : 9p. — 45p.
240p. — Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dứa 485p. —
tordense điện : 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vapore lumineux :
250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standart 18p. — Kim uốn tóc thường : 1p.80 — 2p.80 —
9p.50 — Thuốc uốn tóc permanence : 1p. — 2p. — 3p. — Perms (fabrication américaine) làm lông mi dài cong
Nếu mua máy, xin dạy cách làm cẩn thận, chắc chắn

AMY thu nữa tiền

MY-VIÊN AMY 88, - HANG THANH 88 - HANOI

đặc biệt trong một tháng. Răng đen đánh trắng. Uen, nhuộm
lóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở. Người khô, gầy, béo, sẹo
chúng cá, nẻ, tàn nhang, giảm, sần. Máy điện Âu-Mỹ.